



CMC CORPORATION

Aspire to Inspire the Digital World



***KEEP
ASPIRING***
GIỮ MÃI KHÁT KHAO

BÁO CÁO | THƯỜNG NIÊN | **2019**

KEEP ASPIRING

GIỮ MÃI KHÁT KHAO

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
Nguyễn Trung Chính

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG
Nguyễn Trung Chính

HỘI ĐỒNG CỐ VẤN
Hoàng Ngọc Hùng
Hồ Thanh Tùng
Nguyễn Hồng Sơn
Lê Thanh Sơn
Trần Mỹ Lê

BAN BIÊN TẬP
Nguyễn Thành Lưu
Nguyễn Minh Tuệ
Đặng Hồng Ngọc
Đỗ Thảo Quyên
Nghiêm Đức Thắng
Lê Văn Tiệp
Lê Thu Hương
Vũ Quang Tuấn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
Vũ Văn Định

MỤC LỤC

THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH	04
THÔNG TIN CHUNG TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC	07
Dấu mốc phát triển	09
Mạng lưới hoạt động	10
Lĩnh vực kinh doanh	12
Mô hình quản trị	14
Giới thiệu Ban điều hành	16
Định hướng phát triển	18
Quản trị rủi ro	22
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019	26
Các công ty con và liên kết	27
Cơ cấu cổ đông	28
Tình hình đầu tư	29
Tổ chức & nhân sự	30
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường, xã hội	34
BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	37
Tình hình thực hiện chỉ tiêu kinh doanh 2019	38
Kế hoạch kinh doanh 2020	43
Chỉ tiêu kinh doanh 2020	47
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	49
Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty 2019	50
Đánh giá hoạt động của Ban điều hành	52
Kế hoạch và định hướng của HĐQT 2020	59
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	60
Báo cáo của ban Tổng Giám đốc	62
Báo cáo kiểm toán độc lập	63
BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	69
Báo cáo của ban Tổng Giám đốc	71
Báo cáo kiểm toán độc lập	72



Để tải bản mềm Báo cáo thường niên CMC năm 2019, vui lòng truy cập website: <https://cmc.com.vn>... hoặc quét QR Code phía bên trái.



THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH

Kính thưa Quý Cổ đông,

Lời đầu tiên, cho phép tôi hỏi thăm sức khỏe tới các Quý cổ đông cùng gia đình, mong các bạn bình an, gia đình an toàn và mạnh khỏe. Việt Nam đã trở lại với trạng thái “bình thường mới” nhưng trong bối cảnh đại dịch COVID-19 hoành hành và vẫn đang tiếp tục gây ảnh hưởng nặng nề trên toàn thế giới, sức khỏe vẫn là yếu tố quan trọng được đặt lên hàng đầu.

Tập đoàn Công nghệ CMC đã đặt ra những mục tiêu đầy thách thức cho giai đoạn 2020-2023 với những dấu mốc như quy mô 1 tỷ USD và nhân sự 10,000 người, và đang tất bật cho kế hoạch kinh doanh để đạt được điều đó. Tuy nhiên, đại dịch COVID-19 là khó khăn bất ngờ, bất khả kháng xảy ra với tất cả doanh nghiệp Việt Nam và trên thế giới, và chắc chắn có tác động đến CMC, đặc biệt là trong quý 4 năm tài chính 2019. Kết thúc năm tài chính 2019, doanh thu toàn Tập đoàn đạt 5381 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 309 tỷ đồng(*).

Kết quả kinh doanh này có thể chưa đạt 100% kỳ vọng của chúng ta, nhưng như trong lá thư của Chủ tịch gửi tới các cán bộ nhân viên CMC giữa “đỉnh dịch” COVID-19, điều quan trọng hơn là tôi muốn chúng ta hãy đoàn kết “3000 người như một”. Bằng các sáng kiến sáng tạo, bằng trí tuệ và tài năng, với quyết tâm sát cánh cùng công ty, tôi tin là CMC của chúng ta sẽ vượt qua cơn bão này, chủ động sáng tạo biến nguy thành cơ, tìm kiếm các cơ hội mới, cách làm mới, cải tiến sáng tạo để có thể tạo ra những sản phẩm dịch vụ hữu ích, góp phần giúp đất nước, khách hàng chiến thắng được đại dịch, tiết kiệm được chi phí, nâng cao được năng suất lao động để cùng vượt qua thách thức và trong hoàn cảnh khó khăn nhưng tôi và chắc chắn quý cổ đông rất vui khi gần 3000 cán bộ nhân viên ủng hộ mỗi người một ngày lương đóng góp 3 tỷ đồng cho 3 bệnh viện ở tuyến đầu chống dịch COVID-19.

Tại thời điểm này, Tập đoàn CMC đã xây dựng xong kế hoạch kinh doanh cho năm 2020, đồng sức đồng lòng cùng nhau chèo lái qua sóng dữ với tinh thần chiến binh quyết chiến và không lùi bước. Tập đoàn CMC tự hào khi có những “chiến binh” quả cảm như vậy, chính trong lúc này, các bạn đã phát huy 4 giá trị cốt lõi của CMC: Sáng tạo, Tốc độ, Cam kết và Hướng khách hàng. Đặc biệt hơn, các bạn luôn giữ mãi tinh thần “Khát khao” (Aspire) mà các thế hệ người CMC luôn giữ gìn, tiếp nối suốt 27 năm qua. Đó là khát khao chinh phục thế giới số, khát vọng hướng tới vị thế hàng đầu. “Khát khao” là một điều gì đó đẹp hơn cả sở thích, sâu sắc hơn cả ước mơ, rực cháy hơn cả đam mê. Khát khao, là lý tưởng, là mục đích để người ta sống và làm việc, hoàn thiện cuộc đời mình.

Với khát khao cháy bỏng, Tập đoàn Công nghệ CMC đang nỗ lực không ngừng nghỉ, vươn mình thành tập đoàn toàn cầu, khát khao tạo nên những bước sáng tạo đột phá trong làn sóng công nghệ mới, khát khao tiên phong trở thành Tập đoàn số, đi đầu trong chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ số cho khu vực và thế giới. Tôi tin rằng với khát khao và đam mê, người CMC sẽ cùng nhau tạo ra những giá trị vượt trội cho khách hàng, thúc đẩy sự tiến bộ của xã hội, chinh phục được thế giới số!

Trân trọng cảm ơn Quý Cổ đông đã luôn tin tưởng vào sự phát triển của Tập đoàn Công nghệ CMC.

Một lần nữa, xin chúc toàn thể Quý Cổ đông luôn mạnh khỏe, an toàn. Chúc cho toàn thể nhân loại chiến thắng được COVID-19, Việt Nam duy trì được trạng thái bình thường thực sự với nền kinh tế phục hồi, tạo đà tăng tốc cho CMC trong năm tài chính 2020!

(*) Số liệu bao gồm Đơn vị liên doanh liên kết.

Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Trung Chính

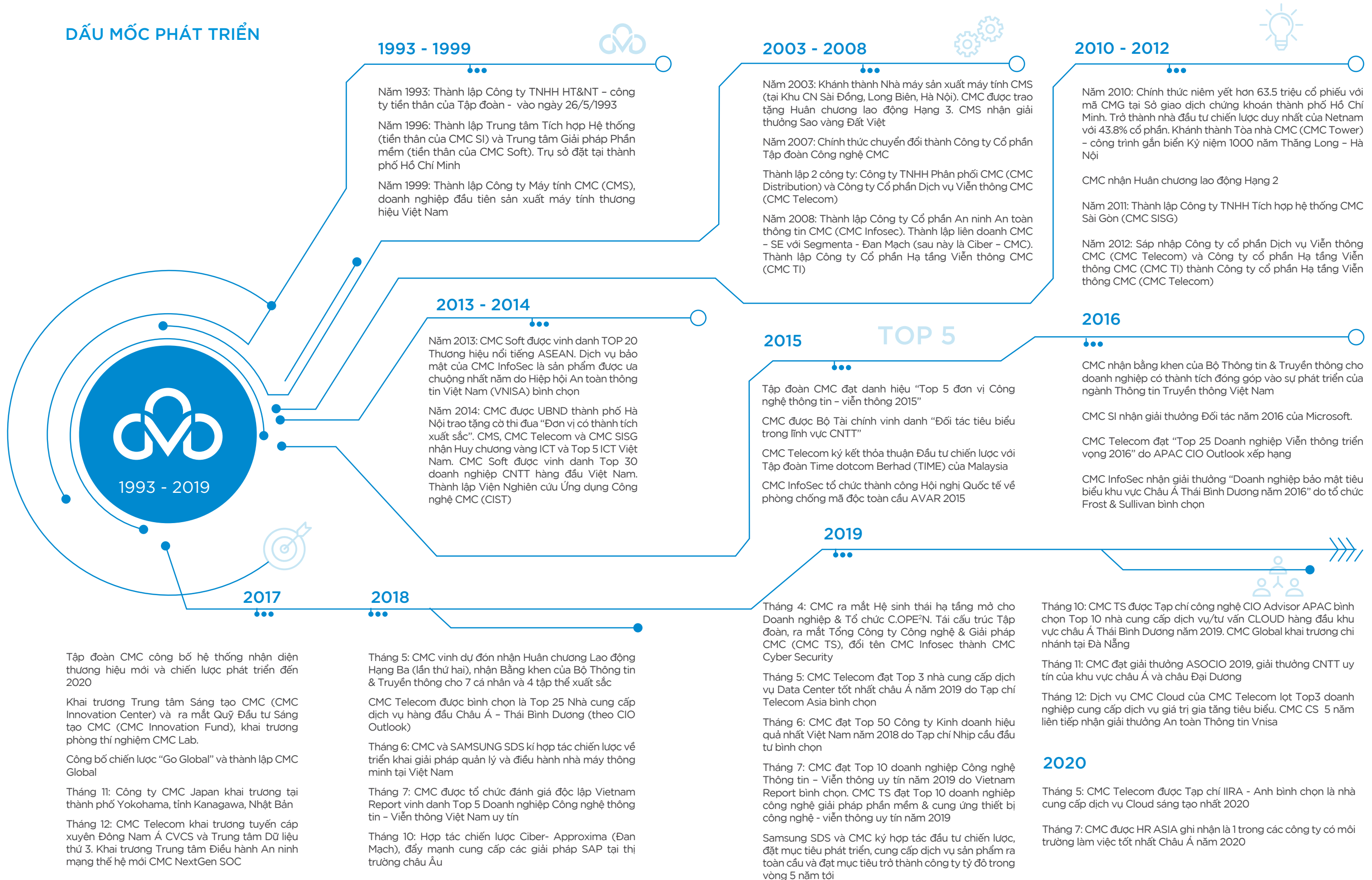


THÔNG TIN CHUNG

Tên công ty	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
Tên Tiếng Anh	CMC Corporation
Tên viết tắt	CMC
Ngày thành lập	26 - 05 - 1993
Mã chứng khoán	CMG
Vốn điều lệ	999.998.660.000 VNĐ
Vốn chủ sở hữu	999.998.660.000 VNĐ
GCN ĐKKD và MST	0100244112
Trụ sở chính	CMC Tower, 11 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại	84-24 7106 5555
Fax	84-24 3795 8989
Website	https://www.cmc.com.vn

Hình ảnh trụ sở CMC

DẤU MỐC PHÁT TRIỂN



1993 - 1999

Năm 1993: Thành lập Công ty TNHH HT&NT - công ty tiền thân của Tập đoàn - vào ngày 26/5/1993

Năm 1996: Thành lập Trung tâm Tích hợp Hệ thống (tiền thân của CMC SI) và Trung tâm Giải pháp Phần mềm (tiền thân của CMC Soft). Trụ sở đặt tại thành phố Hồ Chí Minh

Năm 1999: Thành lập Công ty Máy tính CMC (CMS), doanh nghiệp đầu tiên sản xuất máy tính thương hiệu Việt Nam

2003 - 2008

Năm 2003: Khánh thành Nhà máy sản xuất máy tính CMS (tại Khu CN Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội). CMC được trao tặng Huân chương lao động Hạng 3. CMS nhận giải thưởng Sao vàng Đất Việt

Năm 2007: Chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC

Thành lập 2 công ty: Công ty TNHH Phân phối CMC (CMC Distribution) và Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông CMC (CMC Telecom)

Năm 2008: Thành lập Công ty Cổ phần An ninh An toàn thông tin CMC (CMC Infosec). Thành lập liên doanh CMC - SE với Segmenta - Đan Mạch (sau này là Ciber - CMC). Thành lập Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC TI)

2010 - 2012

Năm 2010: Chính thức niêm yết hơn 63.5 triệu cổ phiếu với mã CMG tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh. Trở thành nhà đầu tư chiến lược duy nhất của Netnam với 43.8% cổ phần. Khánh thành Tòa nhà CMC (CMC Tower) - công trình gắn liền Kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội

CMC nhận Huân chương lao động Hạng 2

Năm 2011: Thành lập Công ty TNHH Tích hợp hệ thống CMC Sài Gòn (CMC SISG)

Năm 2012: Sáp nhập Công ty cổ phần Dịch vụ Viễn thông CMC (CMC Telecom) và Công ty cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC TI) thành Công ty cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC Telecom)

2013 - 2014

Năm 2013: CMC Soft được vinh danh TOP 20 Thương hiệu nổi tiếng ASEAN. Dịch vụ bảo mật của CMC InfoSec là sản phẩm được ưa chuộng nhất năm do Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam (VNISA) bình chọn

Năm 2014: CMC được UBND thành phố Hà Nội trao tặng cờ thi đua "Đơn vị có thành tích xuất sắc". CMS, CMC Telecom và CMC SISG nhận Huy chương vàng ICT và Top 5 ICT Việt Nam. CMC Soft được vinh danh Top 30 doanh nghiệp CNTT hàng đầu Việt Nam. Thành lập Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CIST)

2015

Tập đoàn CMC đạt danh hiệu "Top 5 đơn vị Công nghệ thông tin - viễn thông 2015"

CMC được Bộ Tài chính vinh danh "Đối tác tiêu biểu trong lĩnh vực CNTT"

CMC Telecom ký kết thỏa thuận Đầu tư chiến lược với Tập đoàn Time dotcom Berhad (TIME) của Malaysia

CMC InfoSec tổ chức thành công Hội nghị Quốc tế về phòng chống mã độc toàn cầu AVAR 2015

TOP 5

2016

CMC nhận bằng khen của Bộ Thông tin & Truyền thông cho doanh nghiệp có thành tích đóng góp vào sự phát triển của ngành Thông tin Truyền thông Việt Nam

CMC SI nhận giải thưởng Đối tác năm 2016 của Microsoft.

CMC Telecom đạt "Top 25 Doanh nghiệp Viễn thông triển vọng 2016" do APAC CIO Outlook xếp hạng

CMC InfoSec nhận giải thưởng "Doanh nghiệp bảo mật tiêu biểu khu vực Châu Á Thái Bình Dương năm 2016" do tổ chức Frost & Sullivan bình chọn

2017

Tập đoàn CMC công bố hệ thống nhận diện thương hiệu mới và chiến lược phát triển đến 2020

Khai trương Trung tâm Sáng tạo CMC (CMC Innovation Center) và ra mắt Quỹ Đầu tư Sáng tạo CMC (CMC Innovation Fund), khai trương phòng thí nghiệm CMC Lab.

Công bố chiến lược "Go Global" và thành lập CMC Global

Tháng 11: Công ty CMC Japan khai trương tại thành phố Yokohama, tỉnh Kanagawa, Nhật Bản

Tháng 12: CMC Telecom khai trương tuyến cáp xuyên Đông Nam Á CVCS và Trung tâm Dữ liệu thứ 3. Khai trương Trung tâm Điều hành An ninh mạng thế hệ mới CMC NextGen SOC

2018

Tháng 5: CMC vinh dự đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba (lần thứ hai), nhận Bằng khen của Bộ Thông tin & Truyền thông cho 7 cá nhân và 4 tập thể xuất sắc

CMC Telecom được bình chọn là Top 25 Nhà cung cấp dịch vụ hàng đầu Châu Á - Thái Bình Dương (theo CIO Outlook)

Tháng 6: CMC và SAMSUNG SDS ký hợp tác chiến lược về triển khai giải pháp quản lý và điều hành nhà máy thông minh tại Việt Nam

Tháng 7: CMC được tổ chức đánh giá độc lập Vietnam Report vinh danh Top 5 Doanh nghiệp Công nghệ thông tin - Viễn thông Việt Nam uy tín

Tháng 10: Hợp tác chiến lược Ciber- Approxima (Đan Mạch), đẩy mạnh cung cấp các giải pháp SAP tại thị trường châu Âu

2019

Tháng 4: CMC ra mắt Hệ sinh thái hạ tầng mở cho Doanh nghiệp & Tổ chức C.OPE²N. Tái cấu trúc Tập đoàn, ra mắt Tổng Công ty Công nghệ & Giải pháp CMC (CMC TS), đổi tên CMC Infosec thành CMC Cyber Security

Tháng 5: CMC Telecom đạt Top 3 nhà cung cấp dịch vụ Data Center tốt nhất châu Á năm 2019 do Tạp chí Telecom Asia bình chọn

Tháng 6: CMC đạt Top 50 Công ty Kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam năm 2018 do Tạp chí Nhịp cầu đầu tư bình chọn

Tháng 7: CMC đạt Top 10 doanh nghiệp Công nghệ Thông tin - Viễn thông uy tín năm 2019 do Vietnam Report bình chọn. CMC TS đạt Top 10 doanh nghiệp công nghệ giải pháp phần mềm & cung ứng thiết bị công nghệ - viễn thông uy tín năm 2019

Samsung SDS và CMC ký hợp tác đầu tư chiến lược, đặt mục tiêu phát triển, cung cấp dịch vụ sản phẩm ra toàn cầu và đạt mục tiêu trở thành công ty tỷ đô trong vòng 5 năm tới

Tháng 10: CMC TS được Tạp chí công nghệ CIO Advisor APAC bình chọn Top 10 nhà cung cấp dịch vụ/tư vấn CLOUD hàng đầu khu vực châu Á Thái Bình Dương năm 2019. CMC Global khai trương chi nhánh tại Đà Nẵng

Tháng 11: CMC đạt giải thưởng ASOCIO 2019, giải thưởng CNTT uy tín của khu vực châu Á và châu Đại Dương

Tháng 12: Dịch vụ CMC Cloud của CMC Telecom lọt Top3 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng tiêu biểu. CMC CS 5 năm liên tiếp nhận giải thưởng An toàn Thông tin Vnisa

2020

Tháng 5: CMC Telecom được Tạp chí IIRA - Anh bình chọn là nhà cung cấp dịch vụ Cloud sáng tạo nhất 2020

Tháng 7: CMC được HR ASIA ghi nhận là 1 trong các công ty có môi trường làm việc tốt nhất Châu Á năm 2020

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG



MẠNG LƯỚI KINH DOANH TẠI 63 TỈNH THÀNH VIỆT NAM



MẠNG LƯỚI 26 THỊ TRƯỜNG TRÊN TOÀN CẦU

- | | | | | |
|-----------|-----------|-------------|----------------|---------------|
| Australia | Finland | Japan | Norway | United States |
| Belgium | France | Korea | Singapore | Vietnam |
| Cambodia | Germany | Laos | Switzerland | |
| Canada | Hong Kong | Malaysia | Taiwan | |
| China | India | Netherlands | Thailand | |
| Denmark | Italy | Nigeria | United Kingdom | |

LĨNH VỰC KINH DOANH



CÔNG NGHỆ & GIẢI PHÁP

- ☞ Dịch vụ IT
- ☞ Sản xuất
- ☞ Dịch vụ phần mềm
- ☞ Tích hợp hệ thống
- ☞ Bảo mật thông tin
- ☞ Chuyển đổi số



KINH DOANH QUỐC TẾ

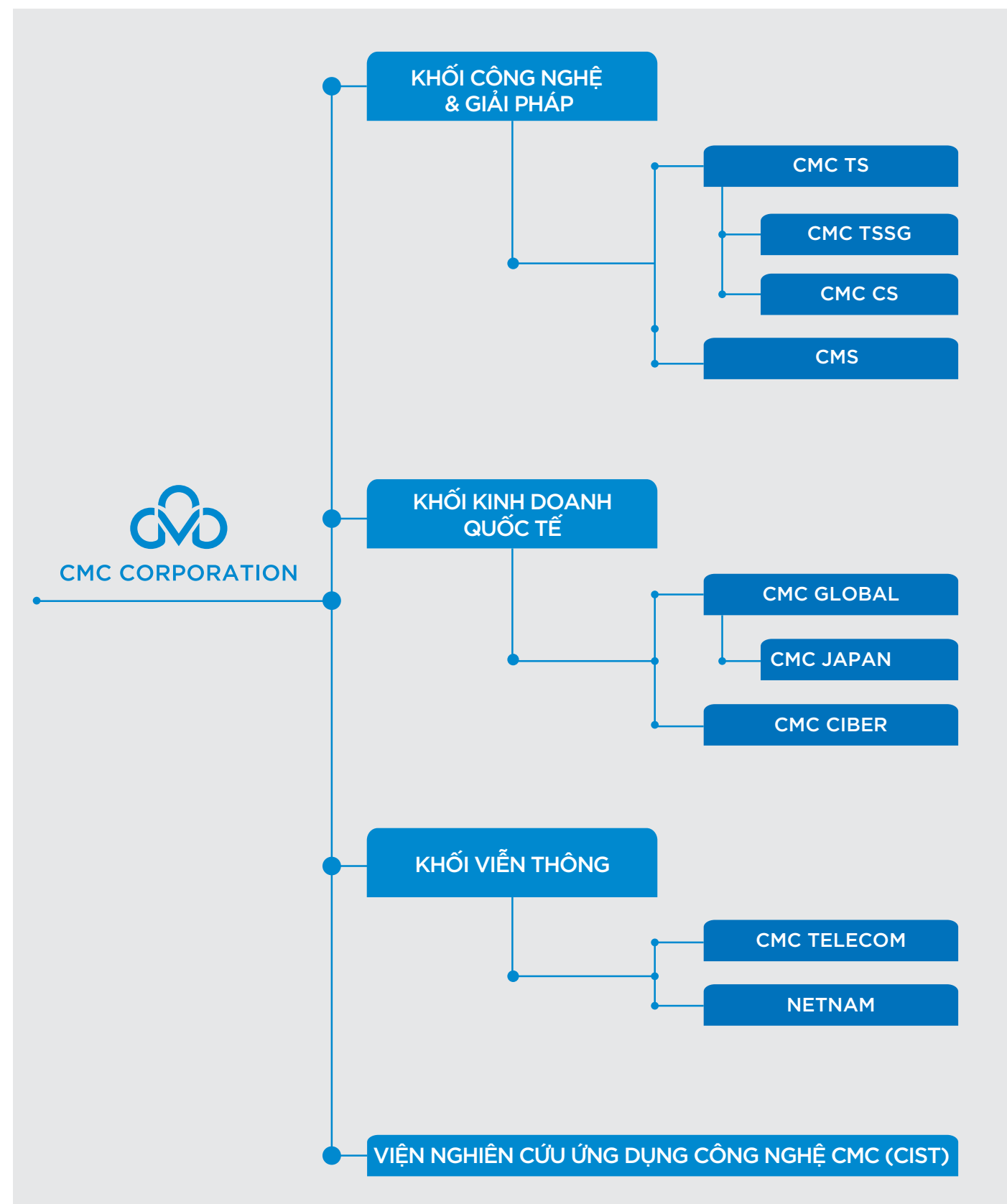
- ☞ Xuất khẩu phần mềm/IT
- ☞ Dịch vụ BPO
- ☞ Dịch vụ Cloud
- ☞ Dịch vụ viễn thông
- ☞ Dịch vụ an ninh mạng
- ☞ Tư vấn & triển khai SAP/CRM



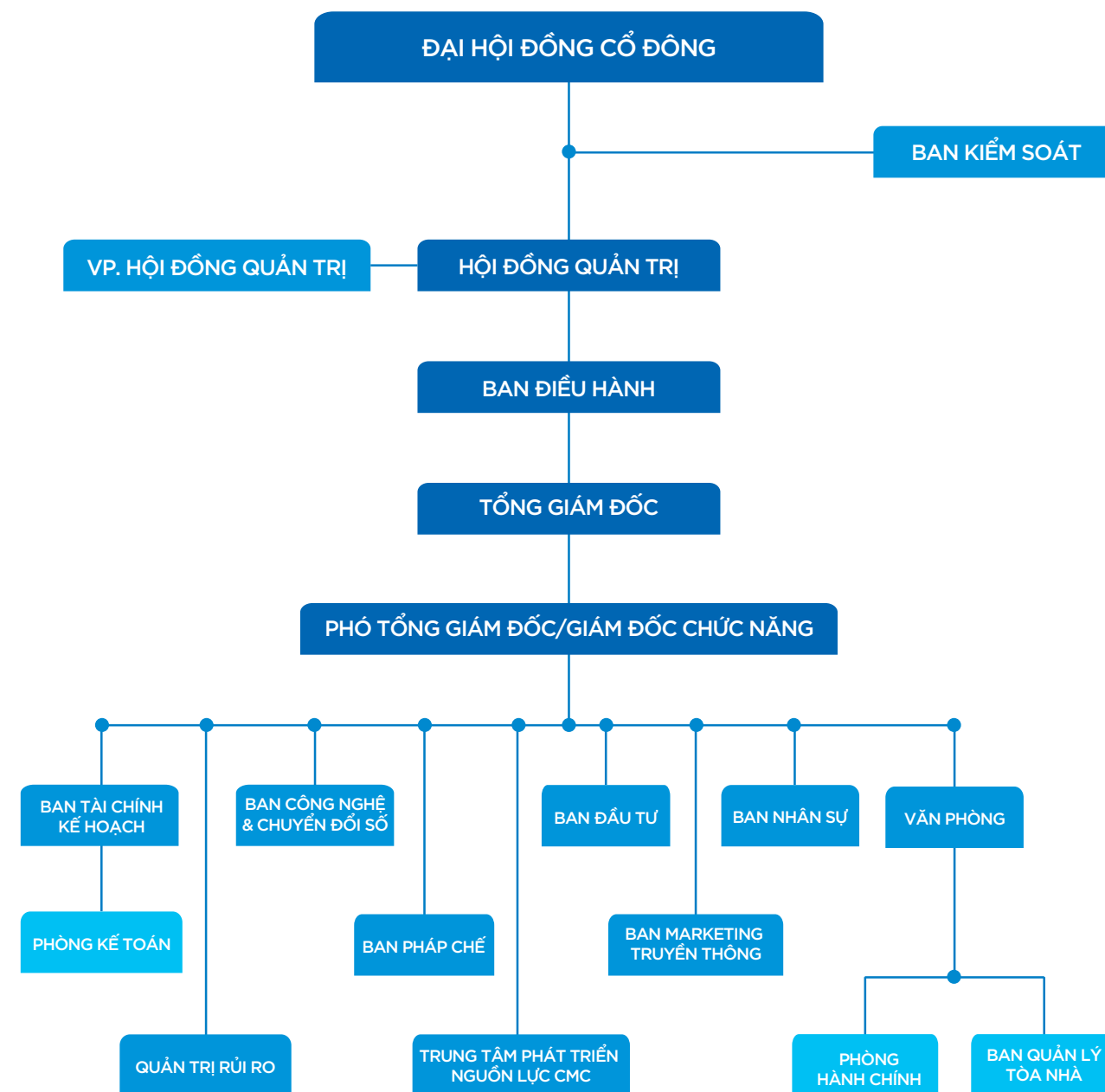
DỊCH VỤ VIỄN THÔNG

- ☞ Đường truyền Internet & Dữ liệu
- ☞ Data Center
- ☞ Multi-Cloud
- ☞ Dịch vụ Giá trị gia tăng (VAS)

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

Ông Nguyễn Trung Chính

Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc

- 1987 • Tốt nghiệp Trường Đại học Bách Khoa khoa Kỹ thuật điện tử
- 1993 • Tổng Giám đốc Tập đoàn
- 2000 • Bằng khen Thủ tướng chính phủ & Doanh nhân Sao đỏ tiêu biểu
- 2004 • Huân chương Lao động hạng Ba
- 2008 • Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu
- 2015 • Top 10 Doanh nhân xuất sắc
- 2016 • Chủ tịch HĐQT Tập đoàn
- 2017 • Top 10 Nhân vật có ảnh hưởng nhất đến Internet Việt Nam trong 10 năm (2007 - 2017)
- 5/2019 • Thành viên Tổ công tác giúp việc cho Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử



Ông Hồ Thanh Tùng

Phó Tổng Giám đốc

- 1994 • Tốt nghiệp Đại học Tổng hợp Moldova, chuyên ngành Toán ứng dụng
- 2002 • Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Washington State University, Hoa Kỳ
- 2003 • TGD Oracle tại khu vực Đông Dương và Myanmar trong 15 năm
- 2017 • Phó TGD Tập đoàn
- 2019 • TGD CMC TS
- 2020 • Chủ tịch CMC TSSG



Ông Hoàng Ngọc Hùng

Phó Tổng Giám đốc

- 1985 • Tốt nghiệp Đại học Kỹ thuật Budapest, Hungary
- 2007-2019 • Thành viên HĐQT Tập đoàn
- 2007-2016 • TGD CMC Soft
- 2016 • Phó TGD Tập đoàn
- 2016-6/2019 • Phó Chủ tịch HĐQT Tập đoàn
- 2016-9/2019 • TGD CMC Ciber
- 3/2017 • Chủ tịch CMC Global
- 2018 • Chủ tịch CMC Ciber



Ông Nguyễn Phước Hải

Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám đốc

- 1991 • Tốt nghiệp Trường Bách Khoa Vinnytsia (Liên Xô cũ) chuyên ngành Vô tuyến điện
- 1999 • TGD Công ty Máy tính CMS
- 01 trong 13 cổ đông sáng lập, thành viên HĐQT Tập đoàn
- 2009 • Phó TGD Tập đoàn



Ông Lê Thanh Sơn

Giám đốc Tài chính

- 2000 • Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán kiểm toán năm 2000; Chứng chỉ kế toán trưởng và chứng chỉ kiểm toán viên hành nghề CPA Việt Nam
- Trưởng nhóm kiểm toán tại KPMG Việt Nam
- 2006 • Trưởng phòng kiểm toán nội bộ tại Công ty HBL Việt Nam
- 2007 • Giám đốc Tài chính Tập đoàn
- 2019 • Chứng chỉ CPA Australia



Ông Lương Tuấn Thành

Giám đốc Công nghệ

- 2000-2007 • Cử nhân Đại học Công nghệ Nanyang
- 2009-2011 • MBA Đại học Quốc gia Singapore
- 2006 • Nghiên cứu & Phát triển - Đại học Công nghệ Nanyang
- 2007-2012 • Quản lý phân phối dự án - FPT Asia Pacific
- 2012-2014 • Project Manager - Pactera
- 2014-2017 • Trưởng Ban IT - Techcom Security
- 2017 • Giám đốc Công nghệ CMC TS
- 2019 • Giám đốc Công nghệ CMC Corp

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



Tầm nhìn - Sứ mệnh

Với khát khao và đam mê, CMC phấn đấu trở thành Tập đoàn Công nghệ Thông tin và Viễn thông hàng đầu thế giới.

Dẫn đầu các làn sóng công nghệ mới, nỗ lực phát triển những sản phẩm-dịch vụ-giải pháp công nghệ đẳng cấp thế giới, mang lại những giá trị vượt trội cho khách hàng, góp phần nâng cao vị thế Việt Nam trong kỷ nguyên số, xây dựng đất nước hùng cường.

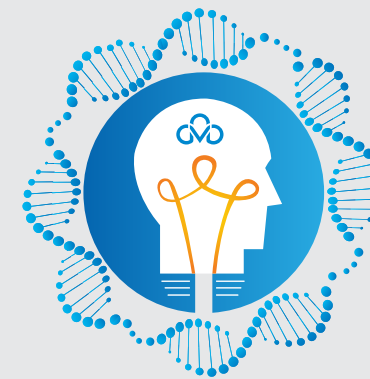
Giá trị cốt lõi

4C (Creativity, C-Speed, Commitment, Customer Centricity)

Mọi hành động của người CMC đều xuất phát từ trái tim **Hướng Khách Hàng**. Bằng khát khao và đam mê **Sáng Tạo** không ngừng nghỉ, người CMC quyết tâm vươn tới tốc độ nhanh nhất, **Tốc Độ Ánh Sáng**, trong cả tư duy và hành động để truyền cảm hứng và thực hiện tốt những **Cam Kết** của mình.

Slogan

Aspire to inspire the digital world - Khát khao chinh phục thế giới số.



#1. Creativity - Sáng tạo là đam mê!

CMC đam mê sáng tạo ngay từ ngày đầu khởi nghiệp và luôn hết mình vì đam mê đó. Với CMC, sáng tạo là chấp nhận khác biệt, là khát khao thay đổi và sẵn sàng thử nghiệm những ý tưởng mới. CMC luôn khuyến khích nhân viên dám nghĩ dám làm, học hỏi không ngừng, tích cực khai thác tiến bộ của công nghệ, tạo ra những sản phẩm dịch vụ hoàn hảo, có bản sắc riêng.

CMC tin rằng, chỉ có sáng tạo mới có thể làm thay đổi mạnh mẽ cuộc sống, mang lại niềm tự hào cho người CMC, thúc đẩy sự phát triển của xã hội.



#2. C-Speed - Tốc độ là lợi thế

Theo thuyết tương đối của Einstein, không gì có thể nhanh hơn tốc độ ánh sáng. Với "khát khao chinh phục thế giới số", CMC quyết tâm chọn C-Speed, nhanh như ánh sáng, làm kim chỉ nam cho tư duy và hành động. CMC luôn tự đặt ra thách thức "Nhanh hơn, Nhanh nữa, Nhanh nhất" để quyết tâm vươn cao, tạo ra lợi thế cạnh tranh cho sự phát triển vượt trội của CMC.

CMC tin rằng, tốc độ sẽ tạo nên những kỳ tích, C-Speed sẽ đưa CMC lên tầm cao mới!



#3. Commitment - Cam kết là sức mạnh

Với CMC, cam kết là việc biến những thỏa thuận, mục tiêu thành hiện thực. CMC cam kết luôn chính trực trong mọi hoạt động, nỗ lực hết mình để đảm bảo tốt nhất chất lượng sản phẩm - dịch vụ và tiến độ thực hiện.

CMC tin rằng, cam kết chính là sự tôn trọng trong hợp tác, là sự hội tụ sức mạnh ý chí, phát huy tối đa năng lực, thúc đẩy người CMC vươn tới những đỉnh cao mới.



#4. Customer Centricity Hướng khách hàng là triết lý hành động

Mọi giá trị cốt lõi của CMC đều hướng tới một mục tiêu - Khách hàng. CMC luôn đặt mình vào vị trí của khách hàng, thấu hiểu và nỗ lực đưa ra những giải pháp phù hợp nhất, mang lại thành công cho khách hàng. Luôn tâm niệm "Những gì xuất phát từ trái tim sẽ chạm được tới trái tim", CMC đặt toàn tâm vào việc nghiên cứu, phát triển những sản phẩm-dịch vụ hiệu quả, cá thể hóa đến từng khách hàng, mang đến cho khách hàng những trải nghiệm trên cả mong đợi.


CMC tin rằng, với nỗ lực nâng tầm giá trị cho khách hàng, CMC sẽ nhận được sự tin tưởng và gắn bó lâu dài của khách hàng.

 Trở thành Tập đoàn toàn cầu, đẳng cấp quốc tế

 Phát triển kinh doanh ở 3 lĩnh vực:

- Giải pháp công nghệ
- Kinh doanh quốc tế
- Dịch vụ viễn thông

Đầu tư và phát triển năng lực chuyển đổi số bao gồm: Hạ tầng số, Giải pháp số và Dịch vụ số. Xây dựng hệ sinh thái số C.OPEN.

 Tập trung và các thị trường chiến lược: Tài chính ngân hàng, doanh nghiệp, chính phủ và mở rộng phát triển thị trường quốc tế.

Hướng tới mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD, trong đó khối Giải pháp công nghệ là 10,000 tỷ VNĐ, khối Dịch vụ viễn thông là 10,000 tỷ VNĐ và khối Kinh doanh quốc tế là 5,000 tỷ VNĐ và Quy mô 10,000 nhân sự.



Mục tiêu
Vị thế tập đoàn

Định hướng chiến lược các khối kinh doanh cốt lõi

Khối Giải pháp công nghệ

- Đầu tư các giải pháp và các sản phẩm chuyển đổi số cho tổ chức, doanh nghiệp, bao gồm các giải pháp về Digital Customers, Digital Operations, Cyber Security, Cloud Computing.
- Đầu tư năng lực giải pháp ngành cho tài chính ngân hàng và khối doanh nghiệp.

Khối Kinh doanh quốc tế

- Đầu tư và cung cấp năng lực dịch vụ số cho thị trường quốc tế.
- Trở thành nhà cung cấp dịch vụ số Top 5 Việt Nam. Quy mô nhân sự đạt mức trên 5,000 người vào năm 2023.
- Tập trung các thị trường: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đông Nam Á (APAC), Châu Âu, Bắc Mỹ,...

Khối Dịch vụ viễn thông

- Đầu tư và cung cấp năng lực cung cấp hạ tầng số cho tổ chức, doanh nghiệp bao gồm dịch vụ private cloud (CMC Cloud) và Public Cloud, hạ tầng viễn thông, trung tâm dữ liệu lớn và các dịch vụ hạ tầng.
- Nhà cung cấp dịch vụ hội tụ (CSP) số 1 tại Việt Nam, lấy hạ tầng viễn thông (kết nối, trung tâm dữ liệu) làm nền tảng phát triển và tích hợp các giải pháp, dịch vụ CNTT để cung cấp đa dịch vụ cho khách hàng. Là nền tảng hệ sinh thái COPE²N của CMC.
- Hướng tới mục tiêu là Digital Hub của khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

QUẢN TRỊ RỦI RO

Tập đoàn CMC xây dựng khung Quản trị rủi ro (QTRR) hướng đến thông lệ và chuẩn mực quốc tế ISO 31000, nhưng vẫn đảm bảo phù hợp với mô hình tổ chức và môi trường hoạt động kinh doanh của Việt Nam. Công tác QTRR tại CMC được xây dựng và triển khai nhằm các mục tiêu chính sau đây:

1. Hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được đánh giá rủi ro thường xuyên, liên tục;
2. Thiết lập cơ chế, hệ thống báo cáo rủi ro đầy đủ, chính xác và kịp thời;
3. QTRR được hỗ trợ bởi phương pháp định tính và định lượng;
4. Xây dựng một ngôn ngữ chung về QTRR nhằm tăng cường văn hóa quản trị rủi ro toàn Tập đoàn.

Quan điểm QTRR của Tập đoàn là luôn gắn hoạt động QTRR vào hoạt động kinh doanh thường nhật của doanh nghiệp. QTRR không phải chỉ bao gồm nhiệm vụ giảm thiểu và kiểm soát rủi ro, mà cần có phân tích đầy đủ rủi ro nhằm tối ưu hóa mối tương quan giữa rủi ro và cơ hội, và chấp nhận rủi ro trong phạm vi cho phép của Tập đoàn. Nhờ đó, Tập đoàn chọn lọc và chấp nhận rủi ro một cách thận trọng và có kiểm soát nhằm đạt được những mục tiêu kinh doanh đã đề ra.

HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG NĂM 2019

Năm 2019 là một năm với nhiều biến động từ chính trị, kinh tế, môi trường đến khí hậu v.v. đã tác động liên tục và dồn dập không chỉ đến nền kinh tế, sự phát triển của các doanh nghiệp mà cả cuộc sống, sinh hoạt của mỗi người. Trong thời gian tới, sự gắn kết giữa doanh nghiệp với cộng đồng ngày càng thể hiện rõ nét, cũng như tính liên kết giữa QTRR, cơ hội với mục tiêu, hoạt động của doanh nghiệp càng trở nên chặt chẽ hơn. Nắm bắt được xu thế này, CMC trong năm 2019 đã triển khai thực hiện hoạt động QTRR ở nhiều cấp độ, trong mọi hoạt động và quản lý tại tất cả các đơn vị thành viên. Điều này đã bước đầu mang lại sự gắn kết chặt chẽ hơn giữa quản trị rủi ro với chiến lược kinh doanh, đảm bảo việc phát triển bền vững của Tập đoàn.

Các hoạt động QTRR nổi bật trong năm 2019



QUẢN TRỊ CÁC RỦI RO QUAN TRỌNG

Trong năm 2019, các rủi ro sau được đánh giá là có ảnh hưởng lớn đến hoạt động và triển vọng của Tập đoàn, và thường xuyên được theo dõi và quản lý:

RỦI RO	MÔ TẢ RỦI RO	BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT
CÔNG NGHỆ	Những rủi ro liên quan đến việc không bắt kịp xu hướng công nghệ mới tác động đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.	<ul style="list-style-type: none"> CMC thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các hãng và đối tác chiến lược tổ chức các buổi hội thảo, chia sẻ về xu hướng công nghệ mới cho Ban lãnh đạo và CBNV trong Tập đoàn. Trong năm 2019, Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CIST) đã đẩy mạnh nghiên cứu sâu và triển khai hàng loạt các mảng công nghệ mới thuộc các lĩnh vực bao gồm Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), Robotics, Dữ liệu lớn (Big Data), Công nghệ chuỗi khối (Blockchain)... Đã có nhiều sản phẩm, giải pháp hoàn chỉnh được triển khai triển thực tế. CMC luôn có cơ chế khuyến khích đầu tư cho các lĩnh vực công nghệ mới, đồng thời luôn đưa ra các định hướng công nghệ nền tảng để phát triển các sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin và viễn thông.
CẠNH TRANH	Rủi ro trong việc đánh mất lợi thế cạnh tranh, khi mức độ cạnh tranh về cả số lượng lẫn chất lượng ngày càng tăng.	<ul style="list-style-type: none"> Để tăng khả năng cạnh tranh, CMC không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp và cam kết đảm bảo về mặt thời gian tới khách hàng. CMC luôn xem việc “Hướng khách hàng” là giá trị cốt lõi, xuyên suốt toàn bộ công ty. CMC luôn dành nhiều nguồn lực và thời gian để nghiên cứu các sản phẩm đặc biệt, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng hạ tầng và phát triển năng lực kỹ thuật, giải pháp đặc thù ngành góp phần làm tăng giá trị cho khách hàng, đồng thời nới rộng khoảng cách giữa CMC với đối thủ cạnh tranh. Tăng cường đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ đặc biệt là đội ngũ cán bộ công nghệ nhằm nâng cao năng lực công nghệ, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh
QUẢN TRỊ DỰ ÁN	Các dự án triển khai bị chậm tiến độ hoặc không đáp ứng được yêu cầu của khách hàng ảnh hưởng đến hoạt động và uy tín của Tập đoàn.	<ul style="list-style-type: none"> CMC đã ban hành và áp dụng các khung và quy trình về quản trị dự án chuyên nghiệp, theo chuẩn quốc tế đạt chứng chỉ CMMI3 để đảm bảo tính đồng bộ và thống nhất chất lượng các dự án. Tập trung vào công tác lập kế hoạch, quản lý và cập nhật tiến độ công việc một cách kịp thời, xây dựng hệ thống báo cáo dự án triển khai trên hệ thống phần mềm.
NHÂN SỰ	Rủi ro mất nhân sự và thiếu nhân sự, đặc biệt là nhân sự chủ chốt, nhân sự cấp cao	<ul style="list-style-type: none"> Tiếp tục thực hiện chính sách đãi ngộ cạnh tranh và minh bạch dựa vào kết quả công việc. Nâng cao chất lượng quản lý nhân sự và tuyển dụng thông qua hệ thống Success Factor Xây dựng lộ trình nghề nghiệp rõ ràng, đồng thời tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng mềm cho nhân viên và cán bộ lãnh đạo kế cận Tiếp tục chú trọng và đề cao công tác chọn lọc các cán bộ trẻ và tài năng làm nòng cốt tương lai cho CMC.

RỦI RO	MÔ TẢ RỦI RO	BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT
AN NINH THÔNG TIN	Những rủi ro đối với các thông tin như bị lộ, bị thay đổi, bị mất mát đều ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động, đến uy tín, đến chiến lược của tập đoàn.	<ul style="list-style-type: none"> Áp dụng triệt để các biện pháp chống thất thoát dữ liệu và an toàn hệ thống nhằm đảm bảo an ninh thông tin của CMC. Triển khai hệ thống quản lý an ninh thông tin ISMS tại một số công ty thành viên lớn. Gán trách nhiệm an toàn thông tin với các thành viên tổ chức, nhằm tránh vi phạm an toàn thông tin dẫn tới hậu quả nghiêm trọng. Triển khai giám sát an toàn an ninh mạng tự động qua Trung tâm điều hành an ninh mạng CMC (CMC NextGen SOC) - được tích hợp trí tuệ nhân tạo & công nghệ Automation.
TUÂN THỦ	CMC có quy mô hoạt động ngày càng lớn, không chỉ ở phạm vi Việt Nam. Do đó, các rủi ro liên quan tới việc không tuân thủ quy định, pháp luật nước sở tại (quy định về xuất nhập cảnh, lao động nhập cư, thuế, ...) sẽ ảnh hưởng đến uy tín của tập đoàn.	<ul style="list-style-type: none"> Thường xuyên nghiên cứu, cập nhật quy định, chính sách, luật pháp của các thị trường nước ngoài có liên quan Tổ chức đào tạo nhân viên về các quy định, chính sách ở các thị trường này Thực hiện chặt chẽ các bước kiểm soát với nhân viên đang làm việc tại thị trường nước ngoài
DỊCH BỆNH	Rủi ro không giữ chân được các khách hàng cũ, khó tìm kiếm khách hàng mới do ảnh hưởng của dịch COVID-19	<ul style="list-style-type: none"> Thường xuyên trao đổi để nắm rõ tình hình khách hàng, kịp thời đưa ra các biện pháp để hỗ trợ khách hàng trong thời kỳ dịch bệnh Tìm kiếm các thị trường, các lĩnh vực kinh doanh ít bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh để cung cấp sản phẩm, dịch vụ

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2020

Hoạt động QTRR năm 2020 tập trung vào các hoạt động chính như sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình Tự đánh giá kiểm soát nội bộ CSA và báo cáo dữ liệu tổn thất
- Xây dựng Báo cáo rủi ro gian lận và các phương pháp để phòng ngừa, phát hiện gian lận
- Thực hiện đánh giá rủi ro, đánh giá kiểm soát tích hợp với kiểm toán nội bộ
- Phát triển và đẩy mạnh văn hóa quản trị rủi ro trên phạm vi toàn Tập đoàn qua việc tổ chức các buổi đào tạo nội bộ, hội nghị ngành dọc, bài viết truyền thông...

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM TÀI CHÍNH 2019

CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Danh sách các công ty thành viên, công ty liên doanh

ĐVT (tỷ đồng)

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ	Vốn góp của CMC	Tỷ lệ sở hữu của CMC
Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ & Giải pháp CMC	Tầng 14, 16 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Tích hợp Hệ thống	200	200	100%
Công ty TNHH Công nghệ & Giải pháp CMC Sài Gòn	Số 111-121 Ngô Gia Tự, Phường 2, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh	Tích hợp Hệ thống	60	CMC TS sở hữu 60 tỷ đồng góp vốn	CMC TS sở hữu 100% vốn góp
Công ty TNHH Giải pháp Phần mềm CMC	Tầng 14 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Phần mềm	50	CMC TS góp 50 tỷ	CMC TS sở hữu 100% vốn góp
Công ty TNHH An ninh An toàn Thông tin CMC	Tầng 15 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Phần mềm	40	CMC TS góp 40 tỷ	CMC TS sở hữu 100% vốn góp
Công ty TNHH Sản xuất & Dịch vụ CMC	Tầng 12 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Thương mại & Phân phối sản phẩm ICT	50	50	100%
Công ty TNHH CMC Global	Tầng 7-10 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Xuất khẩu Phần mềm	130	130	100%
Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC	Tầng 11 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Viễn thông Internet	581,77	317,82	54,6%
Công ty CP Liên doanh CMC Ciber	Tầng 8, CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Phần mềm	20	10,2	51,0%
Công ty CP NetNam	Số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	Viễn thông Internet	30	12,34	41,1%
Công ty Cổ phần CMC Japan	Yokohama, tỉnh Kanagawa, Nhật Bản	Phần mềm	10	CMC GLOBAL góp 4,5 tính đến 31/3/2018	100%
Viện nghiên cứu ứng dụng công nghệ CMC	CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Công nghệ thông tin và viễn thông (ICT)	5	5	100%
Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại CMC (*)	Tầng 12 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Thương mại & Phân phối sản phẩm ICT	100	100	100%

* Công ty đang tiến hành các thủ tục giải thể theo nghị quyết HĐQT số 44/2019 ngày 23/9/2019 về việc giải thể công ty TNHH Sản xuất và thương mại CMC

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đã phát hành: **99.999.866**
- Số cổ phần đang lưu hành: **99.999.866**
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: **99.999.866**
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: **25.000.000**
- Số cổ phiếu quỹ: **0**

Cơ cấu cổ đông

STT	Phân loại theo tiêu chí cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1	Phân loại CĐ theo vị trí địa lý		
	Cổ đông trong nước	62,615,014	62.62%
	Cổ đông nước ngoài	37,384,852	37.38%
2	Phân loại CĐ theo tỷ lệ sở hữu		
	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần trở lên	53,562,562	53.56%
	Cổ đông sở hữu dưới 5% cổ phần	46,437,304	46.44%
3	Phân loại CĐ theo loại hình sở hữu		
	Cổ đông là tổ chức	72,265,160	72.27%
	Cổ đông là cá nhân	27,734,706	27.73%
4	Phân loại CĐ theo đại diện sở hữu		
	Cổ đông nhà nước	0	0%
	Cổ đông khác	99,999,866	100%

* Theo danh sách cổ đông chốt ngày 12/06/2020.

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2019, Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC có sự thay đổi về vốn cổ phần như sau:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2018: **720.552.100.000 VNĐ**
- Vốn đầu tư tăng thêm: 279.446.560.000 VNĐ (*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2019: **999.998.660.000 VNĐ**

Chú thích: (*) Vốn đầu tư tăng thêm gồm:

- Ngày 25/07/2019: thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 4,088%, tương ứng với: 2.944.656 cổ phần.
- Ngày 22/08/2019: thực hiện phát hành 25.000.000 cổ phần (phương thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ) cho SAMSUNG SDS ASIA PACIFIC PTE. LTD. Theo đó, SAMSUNG SDS ASIA PACIFIC PTE. LTD. trở thành Cổ đông lớn đồng thời là nhà đầu tư chiến lược của Công ty.

Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm tài chính 2019, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC không thực hiện các giao dịch liên quan đến cổ phiếu quỹ. Số cổ phiếu quỹ hiện tại: 0

Các chứng khoán khác:

Ngày 29/3/2019, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC phát hành 300 tỷ đồng trái phiếu không chuyển đổi và không kèm chứng quyền, có bảo đảm bằng tài sản công ty (Mệnh giá 1 tỷ đồng/trái phiếu). Trái phiếu trên sẽ được mua lại định kỳ trước thời hạn theo lịch: năm thứ 3 mua 20 tỷ đồng, năm thứ 4 mua 30 tỷ đồng và đến ngày đáo hạn mua 250 tỷ đồng còn lại. Bên cạnh đó trái chủ và bên phát hành cũng có thể thỏa thuận mua lại cùng nhau. Số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ dùng 200 tỷ đồng đầu tư vào dự án Không gian sáng tạo CMC (CMC Creative Space) tại quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, 100 tỷ đồng còn lại dùng tăng quy mô hoạt động cho công ty và bổ sung vốn cho các công ty con mà CMC Corp sở hữu 100% vốn thông qua việc tăng vốn điều lệ cho các công ty đó.

Ngày 29/11/2019, Công ty đã thực hiện Công bố thông tin định kỳ (tình hình thanh toán gốc, lãi) - đợt phát hành trái phiếu tại Ủy ban chứng khoán, các Sở giao dịch và website Công ty. Truy cập tại: <https://bitly.com.vn/F7arG>



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ

Hoạt động đầu tư bao gồm đầu tư tài sản/hạ tầng và đầu tư cho Giải pháp công nghệ, SP/DV. Tổng giá trị đầu tư năm 2019 của toàn Công ty đạt 768 tỷ (tính theo giá trị hợp đồng ký kết), trong đó:

- ☞ Khối Giải pháp Công nghệ: 37 tỷ
- ☞ Khối Kinh doanh Quốc tế: 22 tỷ
- ☞ Khối Dịch vụ viễn thông: 292 tỷ
- ☞ Hạ tầng kỹ thuật + Kinh doanh khác: 417 tỷ (dự án CCS)

Một số đầu tư trọng tâm như:

- ☞ **Dự án Không gian sáng tạo CMC (CCS) tại Tân Thuận-HCM:** Dự án trọng điểm trong chiến lược đầu tư Công ty với tổng mức đầu tư 883 tỷ đồng, trong năm 2019 đã thực hiện 417 tỷ đồng. Dự án dự kiến hoàn thành cuối năm 2020.
- ☞ **Hạ tầng viễn thông:** Năm 2019, Công ty CMC Telecom tập trung đầu tư nâng cấp năng lực hạ tầng mở rộng Data Center tại SHTP, nâng cấp dung lượng cáp biển quốc tế, hạ tầng POP quốc tế, các tuyến DWDM và metro nội tỉnh, và ngầm hoá tại các thành phố lớn với tổng giá trị đầu tư 292 tỷ.
- ☞ **Giải pháp công nghệ, sản phẩm dịch vụ:** Năm 2019 thực hiện các đầu tư chiến lược cho giải pháp, công nghệ, sản phẩm dịch vụ gồm:
 - **Giải pháp công nghệ:** Dịch vụ an toàn dữ liệu cho toàn bộ hệ thống; Giải pháp hạ tầng hội tụ; Giải pháp tích hợp hệ thống, dịch vụ với Cloud; Giải pháp bảo mật cho hệ thống Cloud; Giải pháp Chuyển đổi số cho doanh nghiệp và Chính phủ.
 - **Sản phẩm, dịch vụ:** Quản lý nhà máy thông minh (Dự án cho đối tác Samsung), Chính phủ điện tử, hóa đơn điện tử, chữ ký điện tử, SOC theo chuẩn quốc tế.
- ☞ **Đề tài Viện nghiên cứu CMC:** BigData/AI; Blockchain; IoT, DataLake...

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



Nguồn nhân lực Tập đoàn tiếp tục tăng trưởng về quy mô và chất lượng. Tính đến hết năm tài chính 2019, quy mô nhân sự của Tập đoàn đạt 2,900 người, tăng 1% so với năm 2018.

STT	Công ty	Năm 2019	Thực hiện 2018	% Tăng trưởng
1	Khối Giải pháp Công nghệ	940	1,105	-15%
2	Khối Kinh doanh Quốc tế	717	569	26%
3	Khối Dịch vụ viễn thông	1,114	1,077	3%
4	Hạ tầng kỹ thuật + Kinh doanh khác	85	113	-25%
	Tổng	2,900	2,864	1%

TÓM TẮT CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Kể từ ngày đầu thành lập tới nay, CMC luôn luôn xác định Con người là Tài sản quý báu nhất của công ty, là yếu tố then chốt cho thành công và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. CMC cam kết đem lại cuộc sống phong phú về cả vật chất lẫn tinh thần cho toàn thể cán bộ nhân viên. Do đó, Tập đoàn rất chú trọng và quan tâm đến chính sách đãi ngộ, đào tạo, phát triển cũng như đời sống cho toàn bộ CBNV.

CMC đã xây dựng hệ thống Quản trị nguồn nhân lực toàn Tập đoàn theo tiêu chuẩn quốc tế phù hợp với môi trường Việt Nam, đảm bảo sự phát triển nhanh và ổn định cho Tập đoàn CMC bằng việc hoàn thiện Quy định cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, các quy định, chính sách nhân sự. Đặc biệt, trong năm 2019, CMC đã triển khai thành công Hệ thống quản trị và phát triển nguồn lực SF4C (SAP - SuccessFactors) trong toàn Tập đoàn.

Hoàn thiện hệ thống nhân sự, cơ cấu tổ chức CMC

Với chiến lược công nghệ đưa Việt Nam trở thành “Digital Hub” của Châu Á Thái Bình Dương cùng kết nối dữ liệu, chia sẻ tri thức với toàn cầu và mục tiêu kinh doanh giai đoạn 2019 - 2023 đưa CMC là trở thành “công ty tỷ đô” vào năm 2023, CMC đã thực hiện tái cấu trúc với 3 khối kinh doanh: khối Công nghệ & Giải pháp, khối Kinh doanh Quốc tế và khối Dịch vụ Viễn thông tương ứng với 3 Tổng công ty mới chính thức vận hành từ năm tài chính 2019. Đi liền với đó CMC đã điều chỉnh cơ cấu tổ chức của các đơn vị thành viên như CMC TS, CMC TSSG nhằm tối ưu hóa và tập trung nguồn lực phục vụ các chiến lược trọng tâm của công ty.

Hướng đến mục tiêu xây dựng, nâng cao năng lực công nghệ và chuyển đổi số của CMC, năm 2019 CMC đã thành lập Ban Công nghệ và Chuyển đổi số với chức năng quản trị hoạt động chuyển đổi số và phát triển năng lực chuyển đổi số, quản trị và phát triển, đổi mới năng lực công nghệ. Ban Công nghệ và Chuyển đổi số chịu trách nhiệm định hướng chiến lược và triển khai các chương trình công nghệ xuyên suốt trong toàn Tập đoàn, tư vấn hoạch định chiến lược cho các công ty thành viên, phát triển công đồng công nghệ trong CMC và quản trị, điều phối các dự án công nghệ và chuyển đổi số trọng điểm của Tập đoàn. Đây là tiền đề quan trọng góp phần định vị hình ảnh công nghệ CMC trên thị trường, đồng thời đảm bảo xây dựng, ứng dụng các nền tảng công nghệ thông tin hiện đại đáp ứng yêu cầu quản trị và vận hành của CMC trong bối cảnh toàn cầu hóa, phục vụ chiến lược tăng trưởng - phát triển bền vững trong thời gian tới.

Năm 2019, Tập đoàn CMC đã thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng và hoàn thiện hệ thống chính sách nhân sự: hệ thống chức danh công việc, hệ thống đãi ngộ tổng thể, đưa ra các vấn đề và đề xuất cải tiến hệ thống năng suất.

Chế độ đãi ngộ

Với phương châm “Con người là tài sản quý giá nhất của CMC”, nguồn lực con người chính là nền tảng dẫn đến thành công cho CMC. Vì vậy CMC không ngừng học hỏi, sáng tạo và ứng dụng các phương pháp, quy trình quản lý nhân sự hiện đại theo chuẩn mực quốc tế. Hệ thống chính sách nhân sự được thiết kế đồng bộ với Chiến lược công ty, được cụ thể hóa trong từng kế hoạch và chương trình hành động, hoạch định đến từng nhóm nhân sự nhằm đáp ứng được nhu cầu về hiệu quả chi phí, tăng trưởng kinh doanh và thu hút và giữ chân nhân tài.

Năm 2019, CMC tiếp tục cải tiến chính sách đãi ngộ của Tập đoàn thông qua việc đề xuất, ban hành các quy chế, quy định liên quan đến khung lương, thưởng năng suất, phúc lợi và chính sách ESOP. Đặc biệt, đây cũng là năm đầu tiên CMC triển khai chính sách Bảo hiểm sức khỏe tới toàn thể cán bộ nhân viên toàn Tập đoàn, góp phần nâng cao và hoàn thiện hệ thống đãi ngộ của CMC và mang lại phúc lợi có ý nghĩa đối với cán bộ nhân viên

Tuyển dụng & đào tạo

Duy trì tốc độ phát triển cao và liên tục đòi hỏi Nguồn nhân lực mạnh cả về số lượng và chất lượng. CMC không ngừng cải tiến hoạt động tuyển dụng nhân sự chuyển đổi từ tuyển dụng truyền thống (Recruiting) thành hoạt động thu hút nhân tài (Talent Acquisition). Thu hút nhân tài là một quá trình từ việc hoạt động định vị và truyền thông thương hiệu tuyển dụng, tạo ra những trải nghiệm tốt cho ứng viên để từ đó tuyển dụng và xây dựng nguồn ứng viên tiềm năng.

Đáp ứng sự phát triển về chiều sâu và mở rộng về quy mô, năm 2019, CMC tiếp tục có thêm nhiều CBNV có trình độ, kiến thức, kỹ năng và phẩm chất nghề nghiệp tốt được tuyển dụng và gia nhập CMC bổ sung vào các vị trí quan trọng của Tập đoàn.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyển dụng nhân tài, năm 2019 CMC đặt mục tiêu trọng tâm về xây dựng và phát triển thương hiệu nhà tuyển dụng, đẩy mạnh các hoạt động truyền thông thương hiệu nhà tuyển dụng trên mạng xã hội, đồng thời đa dạng hóa các kênh tuyển dụng như Fanpage Facebook, Portal CMC, Linkedin, Giới thiệu nội bộ, ... để thu hút và tăng khả năng tiếp cận với nhiều ứng viên hơn.

Bên cạnh đó, CMC triển khai các hoạt động nhằm định vị thương hiệu CMC trên thị trường tuyển dụng như xây dựng tài liệu hướng dẫn, sổ tay thương hiệu nhà tuyển dụng, đăng ký tham dự các giải thưởng về nhân sự (như Asia HR Award, Best Place to Work), thực hiện khảo sát mức độ hài lòng và sự gắn kết của CBNV với công ty (Employee Engagement Survey) với sự tham gia của gần 80% CBNV trong toàn Tập đoàn, triển khai các chương trình nâng cao trải nghiệm dành cho ứng viên, nhân viên và cựu nhân viên...

Đào tạo và phát triển năng lực đội ngũ

Tập đoàn khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi CBNV phát triển toàn diện về cả năng lực chuyên môn và kỹ năng mềm không chỉ thông qua công việc, mà còn qua đào tạo, tự đào tạo và trau dồi kiến thức. CBNV khi tham gia đào tạo được CMC tài trợ một phần hoặc toàn bộ học phí.



Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 diễn ra mạnh mẽ, bên cạnh phương pháp đào tạo offline truyền thống, CMC cũng tiếp tục đẩy mạnh thực hiện số hóa các hoạt động đào tạo nội bộ, triển khai đào tạo trực tuyến với các nội dung đào tạo số lượng lớn xuyên suốt toàn Tập đoàn như đào tạo định hướng cho nhân viên mới, các chương trình đào tạo gắn với giá trị cốt lõi của Tập đoàn, đào tạo sử dụng hệ thống quản trị và phát triển nguồn lực SF4C, cuộc thi tìm hiểu về CMC (CMC Index) với gần 1300 lượt CBNV tham gia, kỳ thi TOEIC định kỳ hàng năm với 850 lượt thi...

Đội ngũ giảng viên nội bộ là các chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn tại Tập đoàn CMC cũng được chú trọng phát triển và nâng cao năng lực bởi đây chính là nguồn lưu trữ và lan tỏa tri thức trong tổ chức. Số lượng giảng viên nội bộ tham gia giảng dạy trong năm 2019 là 145 người, tăng 72% so với năm 2018, trong đó nhiều giảng viên nội bộ đã được đào tạo về các kỹ năng thiết kế bài giảng và kỹ năng giảng dạy.

Chuyển đổi số trong hoạt động quản trị và phát triển nguồn lực

Năm 2019 CMC tập trung triển khai và ứng dụng hệ thống CNTT trong các hoạt động quản trị nguồn lực của Tập đoàn với trọng điểm là dự án SF4C. Với việc triển khai đúng kế hoạch và đưa vào sử dụng các phân hệ triển khai ở giai đoạn 1 của dự án tại 4 công ty (CMC Corp, CMC Telecom, CMC Global và CMC Ciber), bước đầu đã mang lại những lợi ích cho CBNV, CBQL và Lãnh đạo công ty:

- CBNV và CBQL dần tạo lập thói quen sử dụng “tool” trong các hoạt động nhân sự, như cập nhật hồ sơ cá nhân, đăng ký và phê duyệt nghỉ phép, đăng ký kế hoạch công việc cá nhân, đặc biệt là công tác quản trị hiệu suất liên tục và định kỳ (đánh giá công việc hàng tháng/quý/năm)

- Hệ thống giúp nâng cao sự tương tác giữa nhân viên và cán bộ quản lý, giảm thiểu các công việc hành chính giấy tờ

- Các nghiệp vụ nhân sự được thực hiện trên hệ thống thông qua các luồng phê duyệt và hệ thống các thông báo/email cảnh báo, nhắc nhở người dùng giúp cập nhật thông tin tới các bên liên quan một cách nhanh chóng và kịp thời

- Hệ thống hóa dữ liệu nhân sự, các thông tin nhân sự minh bạch, rõ ràng tới từng đối tượng người dùng Dự án hiện đang được triển khai giai đoạn 1 tại các đơn vị thành viên CMC còn lại và tiếp tục với giai đoạn 2 trong năm 2020.

Điều kiện làm việc

CMC luôn chú trọng phát triển cơ sở vật chất, xây dựng môi trường làm việc thân thiện cho toàn bộ CBNV. Các văn phòng làm việc của CMC để được xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế, thân thiện đảm bảo CBNV có được điều kiện tốt nhất để sáng tạo, phát huy hết năng lực của mình trong công việc.

- CBNV toàn tập đoàn được làm việc tại tòa nhà CMC Tower tại Hà Nội cũng như các văn phòng trên toàn quốc có không gian và trang thiết bị làm việc tốt, với nhiều tiện ích văn phòng mang tính ứng dụng công nghệ cao.

- Trung tâm sáng tạo CMC là không gian kích thích sự phát huy trí tưởng tượng, óc sáng tạo, một nơi thư giãn để tái tạo năng lượng và cảm hứng làm việc cho các cán bộ CMC của CMC và đối tác.

Ngoài ra CBNV CMC được khuyến khích làm việc theo nhóm, mở rộng giao lưu giữa các bộ phận, công ty thông qua các hoạt động vui chơi, giải trí nhân các dịp kỷ niệm hoặc các kỳ nghỉ mát, du lịch tập thể. Người CMC chia sẻ thông tin cởi mở về Tập đoàn thông qua hệ thống các kênh truyền thông nội bộ như Báo Người CMC, bản tin CMC Weekly, Fanpage Người CMC trên Facebook. CMC luôn tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các tổ chức Đảng, Đoàn, các hiệp hội, các câu lạc bộ.

Thi đua, khen thưởng

- Trong năm 2019, các phong trào thi đua được tổ chức thường xuyên tại Tập đoàn đóng góp quan trọng vào kết quả hoạt động SXKD của Tập đoàn.

- Đặc biệt trong dịp kỷ niệm 27 năm thành lập Tập đoàn với chủ đề “Keep Aspiring – Giữ mãi khát khao”, CMC đã tổ chức nhiều hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ như giải bóng đá “Aspring Football”, giải chạy “Aspiring Race”, cuộc thi nhảy “Aspiring Dance”, cuộc thi tìm hiểu CMC (CMC Index), giải golf “Aspring Golf”... Nhân dịp này, Tập đoàn cũng tổ chức “CMC Awards” để biểu dương và khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong lao động sản xuất kinh doanh, góp phần thúc đẩy sự phát triển lớn mạnh của Tập đoàn.





**BÁO CÁO
TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG
& XÃ HỘI CỦA CÔNG TY**

Tiêu thụ năng lượng

Hệ thống văn phòng làm việc của phần lớn các công ty thành viên của Tập đoàn CMC đều tập trung trong tòa nhà CMC Tower. CMC luôn ý thức mô hình văn phòng xanh không chỉ giúp Công ty đạt được những hiệu quả nhất định trong việc tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành văn phòng mà còn góp phần nâng cao nhận thức về môi trường cho CBNV. Chỉ số tiêu thụ năng lượng trực tiếp của tòa nhà CMC Tower trong năm 2019 chi tiết như sau:

Tổng năng lượng sử dụng phân loại theo từng nguồn Năm 2019

+ Điện: 11.391.381 (kWh)

Nguồn điện cung cấp cho tòa nhà được cung cấp từ Công ty Điện lực Cầu Giấy phục vụ hoàn toàn cho mục đích vận hành hệ thống kỹ thuật tòa nhà (điều hòa, chiếu sáng công cộng) và sử dụng các thiết bị văn phòng cho CBNV trong toàn nhà.

Tiêu thụ nước

Nguồn nước sạch cung cấp cho tòa nhà được cung cấp từ Xí nghiệp kinh doanh nước sạch Cầu Giấy, được phục vụ hoàn toàn cho việc sinh hoạt của CBNV trong văn phòng tòa nhà, vận hành hệ thống điều hòa trung tâm, và hệ thống chữa cháy tự động

Tổng năng lượng sử dụng phân loại theo từng nguồn Năm 2019

Nước (m3) 25.913

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Tòa nhà CMC luôn tuân thủ pháp luật và quy định về môi trường.

Tòa nhà đã được UBND thành phố Hà Nội cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (gia hạn, điều chỉnh lần 1) số 27/GP-UBND ngày 25/01/2018.

Tòa nhà đã ký kết các hợp đồng dịch vụ về môi trường:

- ☞ Hợp đồng dịch vụ quan trắc nước thải với công ty CP Công nghệ Hóa xanh Việt Nam
- ☞ Hợp đồng dịch vụ Thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải công nghiệp nguy hại số 000441/2018/HĐCK ngày 03/12/2018 với công ty CP môi trường và đô thị công nghiệp 10 - Urenco 10
- ☞ Hợp đồng dịch vụ vệ sinh môi trường với công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Vĩnh Yên.

Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho CBNV, CMC thường xuyên thực hiện các hoạt động và phương trình tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong CBNV:

- ☞ Kết hợp cùng những tổ chức quốc tế và trong nước tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng của toàn thể CBNV.
- ☞ Xây dựng, điều chỉnh và quản lý vận hành sử dụng thiết bị điện của văn phòng cán bộ nhân viên qua phần mềm tự động.
- ☞ Tuyên truyền, khuyến khích CBNV đi cầu thang bộ và hạn chế sử dụng thang máy.
- ☞ Hướng ứng chiến dịch giờ Trái đất.
- ☞ Đang thực hiện lộ trình thay thế các thiết bị sử dụng điện bằng thiết bị tiết kiệm điện năng (đèn Led)

Đánh giá rủi ro/ tác động giữa các hoạt động cốt lõi của Công ty với môi trường

Tập đoàn Công nghệ CMC chuyên về lĩnh vực công nghệ thông tin & viễn thông nên không gây ra rủi ro / tác động lớn với môi trường.

Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Tập đoàn Công nghệ CMC coi việc tham gia các hoạt động xã hội là không thể thiếu, là trách nhiệm bắt buộc đối với cộng đồng. CMC mong muốn có thể tham gia đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng, của ngành công nghệ thông tin cũng như các hoạt động xã hội khác.

Trong năm 2019, CMC tiếp tục có những hoạt động thiết thực hướng tới cộng đồng. CMC thực hiện trợ cấp thường xuyên cho 15 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn quận Cầu Giấy từ 2010. Nhiều năm qua, CMC duy trì nhận nuôi phụng dưỡng trọn đời 2 mẹ liệt sỹ ở xã Hiên Ninh - huyện Sóc Sơn. Tập đoàn CMC cũng thường xuyên thực hiện các hoạt động từ thiện: tặng quà cho gia đình, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại quận Cầu Giấy, cùng Nguyên Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan và đại biểu Văn phòng Chính phủ tặng quà cho người nghèo tỉnh Hà Nam, tặng quà khuyến học tại huyện Ân Thi (Hưng Yên)...

Đặc biệt, trong cao điểm mùa dịch COVID-19, Tập đoàn Công nghệ CMC đã đến trao tặng các gói ủng hộ tại Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương, Bệnh viện Bạch Mai (Hà Nội) và Bệnh viện dã chiến điều trị COVID-19 Cần Giờ (TP. HCM). Tổng số tiền trao tặng trị giá 3 tỷ đồng, đây là số tiền hơn 3000 cán bộ nhân viên CMC đã cùng ủng hộ mỗi người một ngày lương, thể hiện tinh thần chung tay đồng lòng góp sức đẩy lùi đại dịch COVID.



Báo cáo liên quan đến chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải)

Tòa nhà CMC đã và đang thực hiện đầy đủ trách nhiệm của một cơ sở trọng điểm:

- ☞ Đã xây dựng và thực hiện kế hoạch hàng năm và 5 năm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả phù hợp với kế hoạch sản xuất, kinh doanh; báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
- ☞ Đã xây dựng chế độ trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan đến việc thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
- ☞ Đã chỉ định người quản lý năng lượng theo quy định;
- ☞ Ba năm một lần thực hiện việc kiểm toán năng lượng bắt buộc;
- ☞ Đã áp dụng mô hình quản lý năng lượng theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- ☞ Thực hiện quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong xây dựng mới, cải tạo, mở rộng cơ sở.

Tòa nhà nhận thức rõ tầm quan trọng của việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với Tòa nhà riêng và đối với chiến lược phát triển bền vững của Quốc gia nói chung.

- ☞ Áp dụng các biện pháp quản lý và kỹ thuật trong việc quản lý các nguồn năng lượng.
- ☞ Ưu tiên sử dụng các dạng năng lượng sạch, thân thiện với môi trường, hạn chế sự thất thoát, lãng phí các nguồn tài nguyên và năng lượng.
- ☞ Từng bước xây dựng, triển khai hệ thống quản lý năng lượng tại cơ sở.



BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KINH DOANH

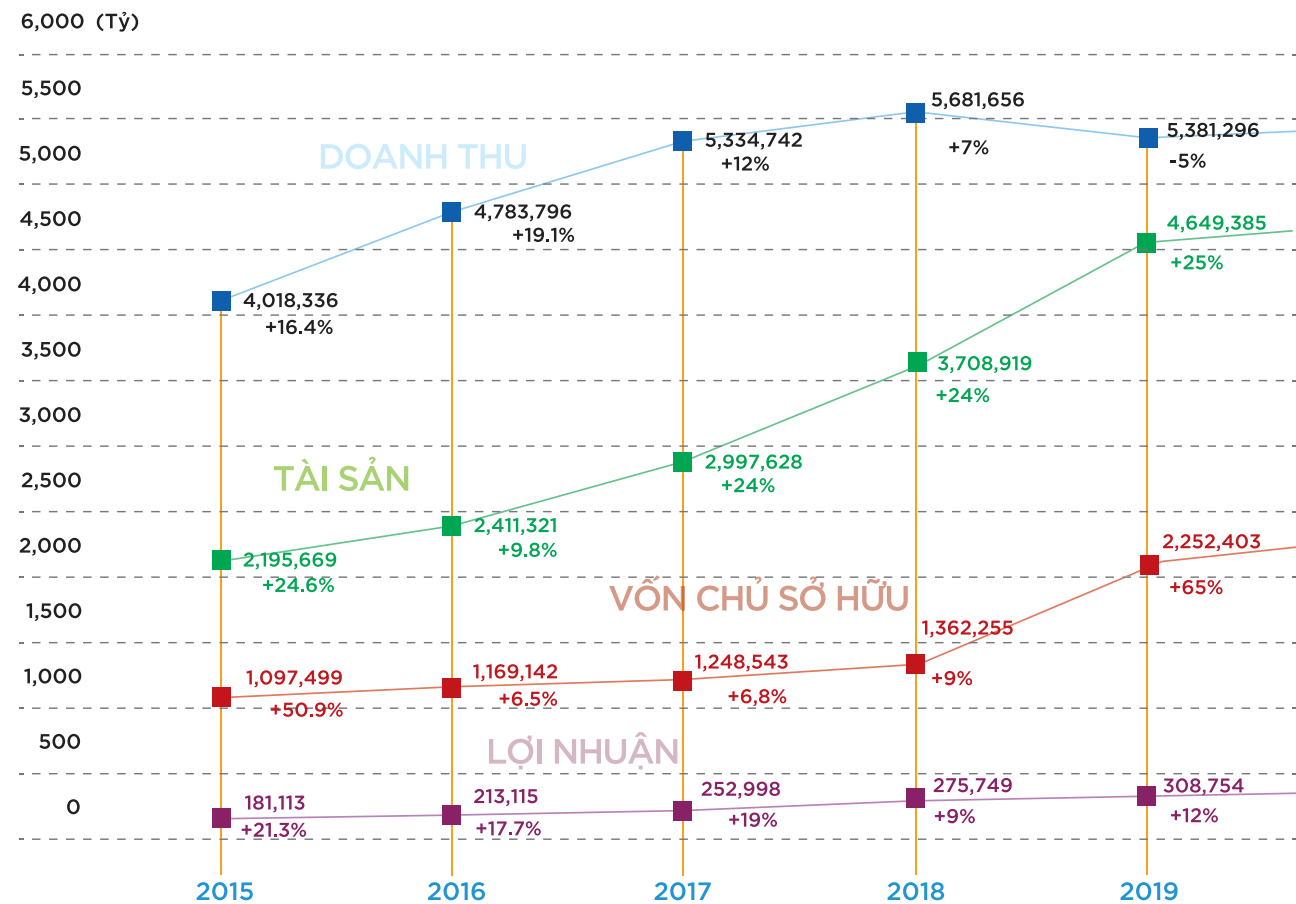
Kết quả kinh doanh năm 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2019	TH 2018	KH 2019	% Tăng trưởng	% KH
I	Doanh thu thuần (*)	5,381,296	5,681,656	6,809,105	-5%	79%
	<i>Trong đó: Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết & nội bộ)</i>	<i>4,855,806</i>	<i>5,185,715</i>	<i>6,188,271</i>	<i>-6%</i>	<i>78%</i>
II	Lợi nhuận trước Lãi vay, Thuế và Khấu hao phân bổ (EBITDA)	519,411	494,465	656,941	5%	79%
III	Lợi nhuận kế toán trước thuế trên báo cáo hợp nhất	258,953	261,851	313,328	-1%	83%

(*) Bao gồm các chỉ tiêu của công ty liên doanh, liên kết và nội bộ.

Năm 2019, tổng doanh thu hợp nhất Công ty đạt 5.381 tỷ, giảm nhẹ so với năm trước và đạt 79% kế hoạch. Lợi nhuận kế toán trước thuế hợp nhất đạt 259 tỷ; tương đương so với năm trước, và đạt 83% kế hoạch năm.



Kết quả kinh doanh theo từng Khối

DOANH THU						
STT	Lĩnh vực/ Công ty	TH. 2019	TH. 2018	KH 2019	% Tăng trưởng cùng kỳ	% Kế hoạch
I	Khối Giải pháp Công nghệ	3,111,708	3,459,198	4,200,444	-10%	74%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	251,973	169,204	415,978	49%	61%
III	Khối Dịch vụ Viễn thông	1,903,224	1,690,476	2,084,286	13%	91%
IV	Hạ tầng kỹ thuật + Kinh doanh khác	114,391	362,779	108,396	-68%	106%
V	Tổng	5,381,296	5,681,656	6,809,105	-5%	79%
	<i>Loại trừ hợp nhất các đơn vị liên doanh, liên kết và nội bộ</i>	<i>-525,490</i>	<i>-495,941</i>	<i>-620,834</i>		
	Kết quả hợp nhất (*)	4,855,806	5,185,715	6,188,271	-6%	78%

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ						
STT	Lĩnh vực/ Công ty	TH. 2019	TH. 2018	KH 2019	% Tăng trưởng cùng kỳ	% Kế hoạch
I	Khối Giải pháp Công nghệ	58,029	64,110	85,352	-9%	68%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	-13,090	-15,928	2,053	18%	-738%
III	Khối Dịch vụ Viễn thông	251,331	206,069	274,073	22%	92%
IV	Hạ tầng kỹ thuật + Kinh doanh khác	12,484	21,498	1,228	-23%	1342%
V	Tổng	308,754	275,749	362,707	12%	85%
	<i>Loại trừ hợp nhất các đơn vị liên doanh, liên kết và nội bộ</i>	<i>-49,801</i>	<i>-13,898</i>	<i>-49,379</i>		
	Kết quả hợp nhất (*)	258,953	261,851	313,328	-1%	83%

(*) Doanh thu hợp nhất đã loại trừ doanh thu các công ty liên doanh, liên kết & giao dịch nội bộ. Lợi nhuận hợp nhất đã loại trừ phần lợi nhuận không thuộc về CMC của các công ty liên doanh, liên kết



Khối Giải pháp công nghệ

Kết quả kinh doanh:

Doanh thu giảm 10% và Lợi nhuận giảm 9% so với năm 2018, lần lượt hoàn thành 85% và 88% kế hoạch. Nguyên nhân chính của sự sụt giảm doanh thu và lợi nhuận của năm 2019 đến từ sự sụt giảm của thị trường FSI khu vực phía Nam và do việc tái cơ cấu lại khối.

Thị trường:

☞ **Thị trường phía Bắc:** Tăng trưởng mạnh mẽ khối khách hàng thị trường doanh nghiệp (ENT), trong đó mảng thị trường tăng mạnh nhất là với các khách hàng nhóm Xăng dầu, Hàng không, Bất động sản ... Khối khách hàng thị trường tài chính tiếp tục được mở rộng sang các NH TMCP, công ty chứng khoán & bảo hiểm.

☞ **Thị trường phía Nam:** Tăng trưởng tốt đối với các nhóm khách hàng doanh nghiệp sản xuất (90%), Thông tin truyền thông (38%), Giáo dục (28%).

Giải pháp, công nghệ và dịch vụ:

☞ Công ty đã hoàn thiện năng lực và triển khai thành công nhiều hệ thống giải pháp hạ tầng hội tụ.

☞ Năm 2019 đánh dấu sự chuyển dịch và quan trọng trong chiến lược phát triển sản phẩm, dịch vụ An toàn thông tin với các sản phẩm như phòng chống mã độc CMDD, phiên bản tiếp theo SOC cung cấp dịch vụ ATTT cho các khách hàng. Công ty cũng đang triển khai mới một trung tâm SOC tại TP HCM

☞ Công ty cũng đã hoàn thiện giải pháp chứng thư số CA và được chính thức phê duyệt và cung cấp dịch vụ chứng thư số sau 1 năm phát triển sản phẩm và xây dựng hạ tầng từ tháng 5/2020.

☞ Công ty tiếp tục dẫn đầu trong việc tư vấn chuyển đổi số cho khách hàng khối nhà nước và doanh nghiệp, thúc đẩy và tư vấn chuyển dịch hạ tầng lên Cloud, đối tác lớn nhất của Microsoft, Salesforce hay giải pháp Genesys (call center) tại Việt nam.

☞ Hoàn thành CryptoShield và đưa ra thị trường

☞ Ra mắt CMC Malware Detection and Defense (CMDD) được cải tiến thiết kế lại từ giải pháp CISE

☞ Đạt được các chứng chỉ bảo mật có giá trị trên thị trường: OSCE, OSCP, EMAPT (đánh giá nền tảng mobile)

☞ Quy trình cung cấp dịch vụ Pentest đạt tiêu chuẩn ISO 20000 được đánh giá bởi TUV NORD

☞ Hoàn chỉnh các quy trình nghiệp vụ trong giám sát, xử lý sự cố và đạt chứng chỉ ISO 27001, ISO 20000 được đánh giá bởi TUV NORD

☞ Năm 2019, Công ty tiếp tục đầu tư, phát triển năng lực đối với mảng dịch vụ bảo trì, bảo hành và sửa chữa điện tử. Các sản phẩm dịch vụ mới được Công ty cung cấp trong năm 2019 bao gồm Managed IT Services (MNS) và Device as a Service (DaaS). Công ty đã xây dựng được Case study cho IT Support trên diện rộng và DaaS. Về hệ thống quy trình nghiệp vụ, Công ty đã hoàn thành ISO 9001:2015 cho các SP truyền thống (Maintenance & Support, IT leasing, IT implementation) và đưa vào thực hiện ISO 27001 năm 2020 để đảm bảo An ninh thông tin cho tất cả các khách hàng.

Nhân sự: Tính đến cuối tháng 3/2020, tổng số nhân sự toàn khối Giải pháp công nghệ là 940, giảm 15% so với năm 2018 do hoạt động tái cấu trúc của khối nhằm nâng cao chất lượng nhân sự và tăng năng suất lao động.

Khối Kinh doanh quốc tế

Kết quả kinh doanh:

Doanh thu lũy kế năm 2019 toàn khối đạt 252 tỷ, tăng trưởng 49% so với cùng kỳ năm trước và hoàn thành 72% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận lũy kế đạt -13 tỷ, tăng trưởng 18% so với cùng kỳ năm trước và lỗ cao hơn kế hoạch 15 tỷ. Nguyên nhân chủ yếu do doanh thu thực hiện và tỷ lệ billable chưa hoàn thành kế hoạch đề ra.

Thị trường: Năm 2019 tiếp tục đánh dấu sự phát triển mạnh mẽ về thị trường khách hàng nước ngoài với số lượng khách hàng tăng 1.3 lần so với năm 2018.

☞ **Thị trường Nhật Bản:** Tiếp tục đầu tư vào CMC Japan để mở rộng thị trường Nhật Bản. Có 3 Mega account trong năm 2019 chiếm 52% tổng doanh thu. Đã đặt được quan hệ hợp tác thêm với 4 Mega account tiềm năng cho năm 2020. Công ty đã có khả năng cung cấp được cả dịch vụ truyền thống và DX.

☞ **Thị trường Hàn Quốc:** Doanh thu và khách hàng tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2019 với mức doanh thu tăng trưởng hơn 5 lần so với năm 2018. Số lượng account đang phát triển mới là 5.

☞ **Thị trường APAC:** Tiếp tục duy trì và mở rộng thêm cơ hội với các khách hàng cũ và phát triển khách hàng mới.

Sản phẩm/dịch vụ: Tiếp tục xây dựng các sản phẩm dịch vụ chất lượng tốt, đa dạng: Application development, Testing, Business process services, application managed services, Cloud professional services, AI Implementation, RPA Implementation, Digital Marketing operation.

Nhân sự:

☞ Năm 2019 nhân sự khối Kinh doanh Quốc tế đạt 717 người, tăng trưởng 26% so với cuối năm 2018.

☞ Xây dựng được đội ngũ nhân sự, được đào tạo chuyên môn tốt với 103 khóa đào tạo với 39 chứng chỉ mới.

Khối dịch vụ viễn thông:

Kết quả kinh doanh:

Doanh thu năm 2019 của lĩnh vực viễn thông đạt 1.903 tỷ, tăng trưởng 13% so với cùng kỳ năm trước và đạt 91% kế hoạch. Lợi nhuận trong lĩnh vực viễn thông đạt 251 tỷ, tăng trưởng 22% so với cùng kỳ năm trước và đạt 92% kế hoạch. Mặc dù cả doanh thu và lợi nhuận để có mức tăng trưởng khá tốt so với năm ngoái nhưng chưa hoàn thành kế hoạch, chủ yếu do một số khách hàng lớn cắt giảm dịch vụ ngoài dự kiến và một số dịch vụ gặp cạnh tranh lớn về giá.

Thị trường:

☞ Kinh doanh quốc tế

- Tăng trưởng vượt kế hoạch, mở rộng hợp tác với các nhà khai thác viễn thông và Điện toán đám mây hàng đầu thế giới
- Cung cấp dịch vụ trên 21 nước

☞ Trong nước

- **Khu vực tài chính:** mở rộng thị phần trong khối ngân hàng – tài chính, cung cấp các dịch vụ tích hợp, trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây, rộng khắp từ Big 4 Ngân hàng nhà nước, đến các Ngân hàng thương mại hàng đầu, nước ngoài; các tổ chức bảo hiểm, chứng khoán, tài chính và fintech.

- **Khu vực viễn thông:** Tiếp tục duy trì thị phần tại các khách hàng chiến lược và mở rộng sang các khối OTT, truyền hình

- **Khách hàng Doanh nghiệp lớn:** đã cung cấp dịch vụ hội tụ viễn thông và công nghệ thông tin, đặc biệt đẩy mạnh Data Center và Cloud, hỗ trợ quá trình chuyển đổi số cho các doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước như: VNPost, Vin Group, VUS, Tiki, Grab, SEA Group, Lazada, GE, Pepsico, Wework, PwC...

- **Khu vực Chính Phủ:** Mở rộng dịch vụ cho khách hàng lĩnh vực Giao thông vận tải, Giáo dục...

Năng lực kinh doanh, sản phẩm và dịch vụ:

☞ Đầu tư năng lực hạ tầng:

Năm 2019, Công ty CMC Telecom tập trung đầu tư nâng cấp năng lực hạ tầng mở rộng Data Center tại SHTP, nâng cấp dung lượng cáp biển quốc tế, hạ tầng POP quốc tế, các tuyến DWDM và metro nội tỉnh, và ngầm hoá tại các thành phố lớn

☞ Sản phẩm, dịch vụ:

Năm 2019, CMC Telecom tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ và đa dạng hóa các dịch vụ như: Phát triển đúng trọng tâm các dịch vụ Viễn thông cơ bản, trong đó có mở rộng dịch vụ mới như kết nối tới các nhà cung cấp Cloud quốc tế (Direct Connect, Express Route, Interconnect) và phòng chống DDOS

☞ **Phát triển đa dạng dịch vụ Cloud:** phát triển đa dịch vụ trên nền CMC Cloud, là nền tảng của COPE²N, tiếp tục định hướng MultiCloud: hợp tác với Microsoft, Google, AWS và Private Cloud: VMWare, KVM

☞ **Nhân sự:** Tính đến cuối tháng 3/2020, tổng số nhân sự toàn khối Viễn thông là 1.114, tăng 3% so với năm 2018.

Hoạt động quản trị

Một số công tác quản trị trọng tâm đã thực hiện năm 2019:

☞ Giám sát định kỳ hàng tháng, họp giao ban hàng quý về tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh các đơn vị thành viên, kịp thời đưa ra các biện pháp thực thi các kế hoạch kinh doanh.

☞ Thúc đẩy việc triển khai các mục tiêu chiến lược 2019 – 2021, tầm nhìn 2023

☞ Điều hành, giám sát thi công công trình Dự án “Không gian sáng tạo CMC (CCS)” tại thành phố HCM theo kế hoạch.

☞ Giám sát chặt chẽ các hoạt động đầu tư, các dự án đầu tư của các đơn vị thành viên

☞ Thực hiện các hoạt động kiểm toán nội bộ theo chuyên đề tại các đơn vị thành viên

☞ Thường xuyên giám sát và tăng cường công tác Quản trị rủi ro tại tập đoàn và các đơn vị thành viên

☞ Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức CMC Corp, chức năng, nhiệm vụ các Ban chức năng của Tập đoàn.

☞ Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid 19 ngay từ khi dịch mới bùng phát đầu tháng 2/2020 và xây dựng các kịch bản ứng phó, kế hoạch công việc cụ thể phù hợp với các cấp độ lây lan và phát triển của dịch bệnh và thực hiện chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống dịch tại Tập đoàn.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tài sản nguồn vốn

Chỉ tiêu	2019	2018	% tăng giảm
Tài sản và nguồn vốn			
1. Tài sản	4,649,385	3,708,919	25%
- Ngắn hạn	2,925,508	2,198,562	33%
- Dài hạn	1,723,877	1,510,357	14%
2. Nguồn vốn	4,649,385	3,708,919	25%
- Nợ ngắn hạn	1,663,814	1,709,061	-3%
- Nợ dài hạn	733,169	637,303	15%
- Vốn chủ sở hữu	2,252,403	1,362,556	65%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính

	2019	2018
1 Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.76	1.29
Hệ số thanh toán nhanh	1.55	1.09
2 Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0.52	0.63
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1.06	1.72
3 Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	19.12	22.11
Vòng quay công nợ phải thu	3.97	4.70
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1.04	1.40
4 Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Tỷ lệ Lãi gộp %	18.5%	16.2%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/doanh thu thuần %	5.3%	5.0%
Tỷ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần %	4.3%	4.1%
Tỷ lệ LN sau thuế/Vốn điều lệ %	20.9%	29.7%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu %	9.3%	15.7%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản %	4.5%	5.8%

Giải trình ý kiến kiểm toán:

Trong Báo cáo tài chính kiểm toán không có ý kiến ngoại trừ.

Các chỉ tiêu tài chính duy trì theo hướng tích cực, đảm bảo năng lực tài chính và hiệu quả hoạt động:

- ☞ **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:** Công ty duy trì các chỉ số thanh toán và tỷ lệ nợ hợp lý đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn. Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh được cải thiện đáng kể do khoản góp vốn đầu tư của đối tác chiến lược Samsung.
- ☞ **Chỉ tiêu cơ cấu vốn:** Các chỉ tiêu cơ cấu vốn biến động theo hướng tốt hơn so với năm trước.
- ☞ **Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:** Công ty tăng cường các biện pháp cải thiện hiệu quả kinh doanh và quản lý tốt chi phí hoạt động do đó các chỉ tiêu tỷ lệ lãi gộp, tỷ lệ lợi nhuận trên doanh thu tăng trưởng tốt so với năm trước.

KẾ HOẠCH KINH DOANH 2020

DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG CNTT & VIỄN THÔNG NĂM 2020 (theo IDC)

Tốc độ tăng trưởng thị trường theo Sản phẩm/Dịch vụ

ĐVT: triệu USD

Sản phẩm	2018	2019	2020	2021	% TT 2019	% TT 2020	% TT 2021
Hardware	6,186	6,481	6,868	7,118	4.8%	6.0%	3.6%
IT services	464	519	577	636	11.8%	11.0%	10.3%
Software	390	441	498	563	13.0%	13.0%	13.1%
Grant total	7,042	7,442	7,944	8,318	5.7%	6.7%	4.7%

Theo dự báo của IDC (nếu dịch bệnh Covid 19 được kiểm soát):

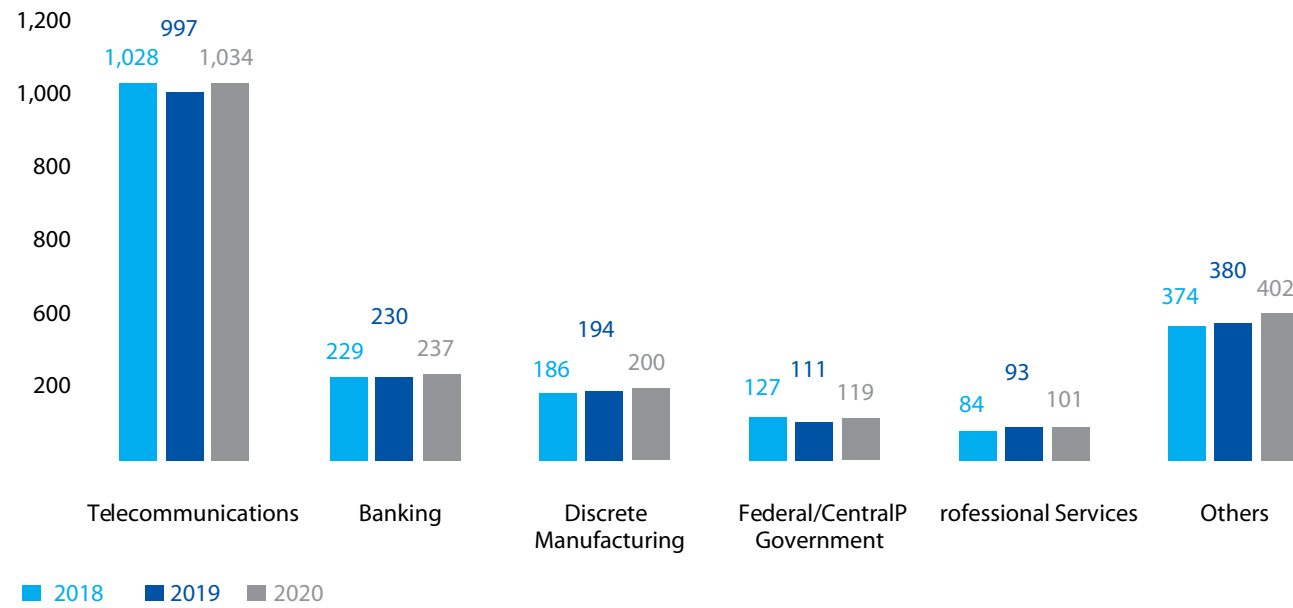
• Thị trường phần cứng trong năm 2020 tăng trưởng 6% so với năm 2019, cao hơn 1,2 điểm % so với tốc độ tăng trưởng năm 2019. Tuy nhiên, tỷ trọng chi tiêu phần cứng giảm dần, từ 88% năm 2018 xuống còn 85,6% năm 2021.

• Thị trường Dịch vụ CNTT và phần mềm tiếp tục được dự báo duy trì tốc độ tăng trưởng cao trong năm 2020, lần lượt là 11% và 13%. Tỷ trọng chi tiêu cho hai nhóm này tăng từ 12,1% năm 2018 lên 14,4% năm 2021.

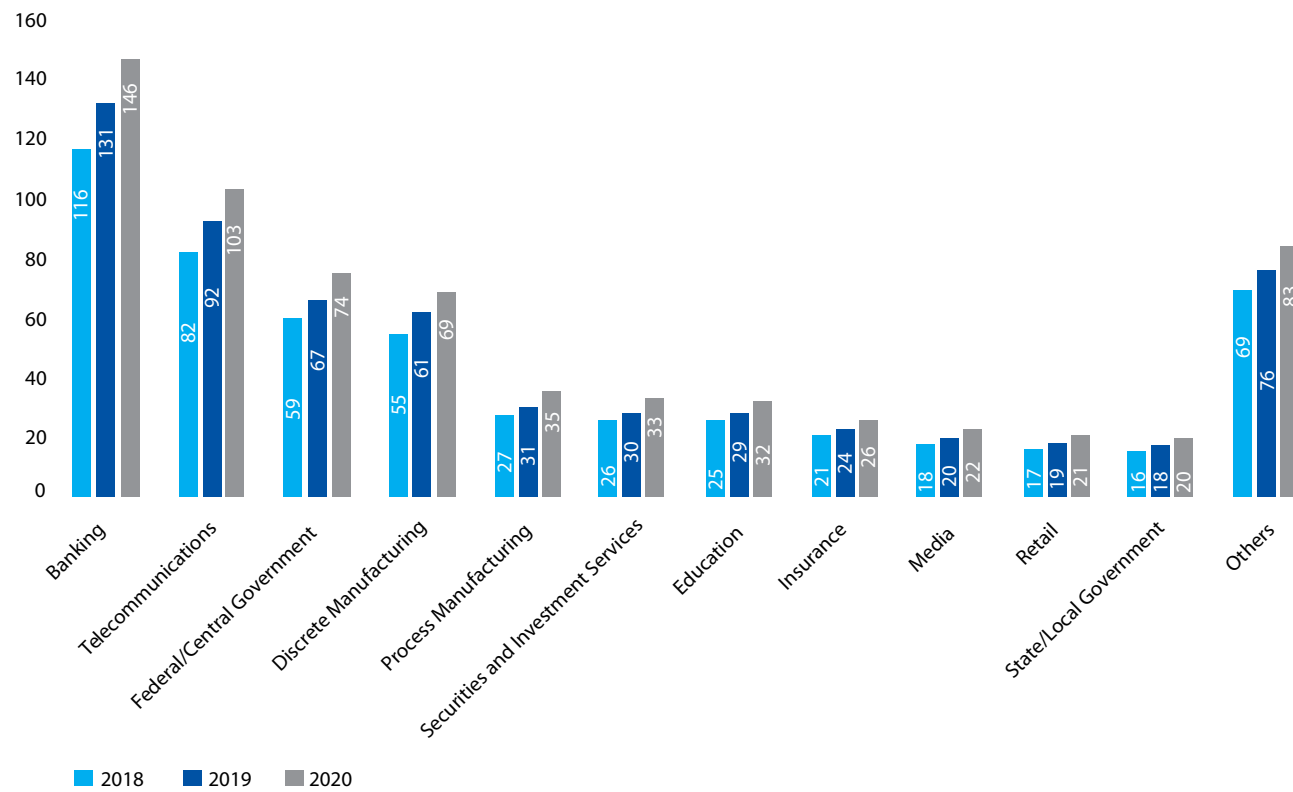


Nhu cầu thị trường theo nhóm khách hàng

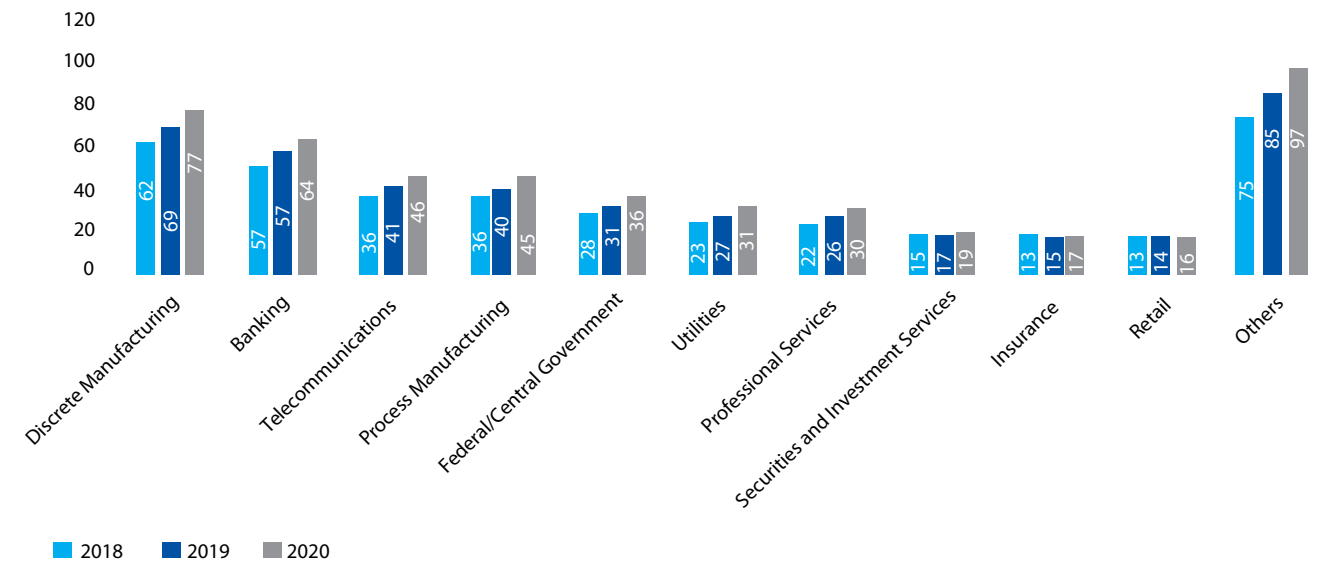
Hardware



IT services



Software



Nhận xét chung:

Viễn thông, Ngân hàng - Tài chính, Bảo hiểm, Doanh nghiệp dịch vụ chuyên nghiệp và khối Chính phủ vẫn tiếp tục là các đối tượng có mức đầu tư IT lớn trong năm 2020.

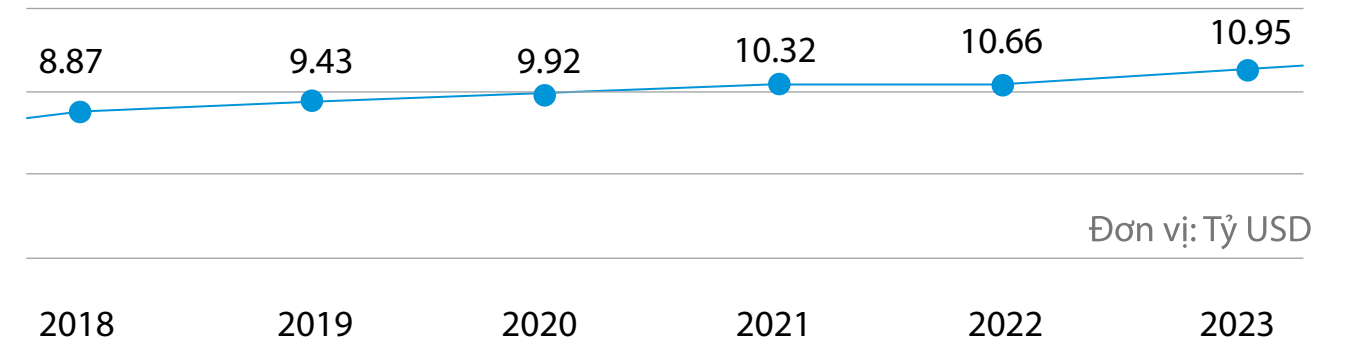
Viễn thông: Nhu cầu phần cứng tăng 3,6%, Dịch vụ IT tăng 11,6% và Phần mềm tăng 12,6% so với năm 2019.

Ngân hàng: Nhu cầu phần cứng tăng 3,3%, Dịch vụ IT tăng 11,7% và Phần mềm tăng 12,5% so với năm 2019.

Khối Chính phủ: Nhu cầu phần cứng tăng 6,5%, Dịch vụ IT tăng 11,6% và Phần mềm tăng 12,8% so với năm 2019.

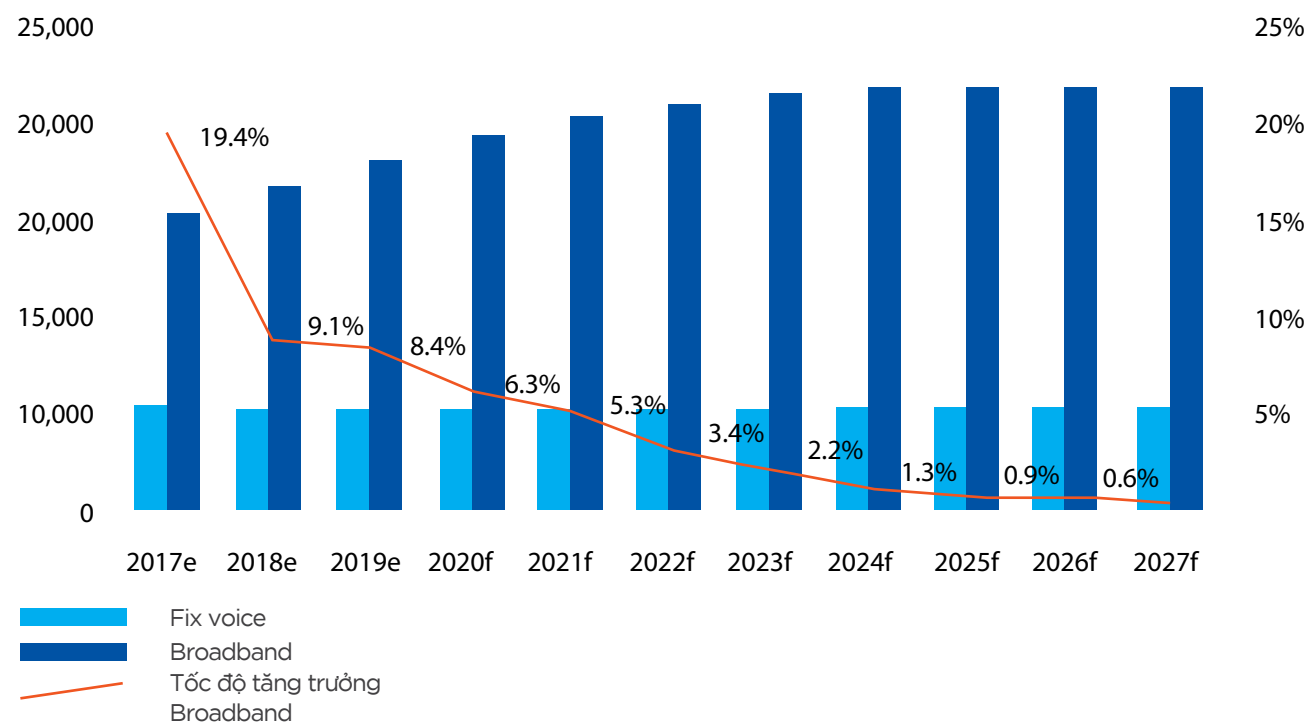
Dự báo thị trường Viễn thông Việt Nam năm 2020

Biểu đồ chỉ tiêu dịch vụ Viễn thông Việt Nam theo IDC



Đơn vị: Tỷ USD

Dự báo tăng trưởng Internet



Ngành viễn thông Việt Nam tiếp tục quá trình đầu tư chuyển đổi kỹ thuật số. Một số xu hướng phát triển ngành viễn thông:

- ☞ Cách mạng công nghiệp 4.0 trở thành chủ đề nóng giữa chính phủ và các nhà kinh doanh trong ngành (Hiệu ứng đoàn tàu khiến các công ty bắt đầu có xu hướng chuyển dịch số)
- ☞ Số lượng các nhà cung cấp dịch vụ nền tảng Cloud tăng
- ☞ FTTO vẫn tiếp tục tăng trưởng, nhu cầu BW/thiết bị cao cấp ngày càng lớn
- ☞ Dịch vụ DC tiếp tục phát triển mạnh, đa dạng dịch vụ, phát triển dịch vụ Manage Service/Add on trong Data Center.



CHỈ TIÊU KINH DOANH 2020

Kế hoạch tài chính 2020 hợp nhất

Qua đánh giá thuận lợi và khó khăn của nền kinh tế, cũng như xu hướng và nhu cầu thị trường CNTT và Viễn thông, với đánh giá tác động của đại dịch Covid 19 vẫn còn lớn và khó lường, Công ty đã chuẩn bị xây dựng 3 kịch bản kế hoạch kinh doanh năm 2020 ở 03 mức mục tiêu (lạc quan thận trọng và xấu), với mức tăng trưởng doanh thu ở các kịch bản mục tiêu và thận trọng lần lượt 25% và 12%. Đánh giá và dự báo mức độ ảnh hưởng đến

thời điểm hiện tại, Công ty lựa chọn trình Đại hội cổ đông kế hoạch kinh doanh ở kịch bản thận trọng theo các chỉ tiêu kinh doanh dưới đây là cơ sở để thực hiện. Trong trường hợp việc kiểm soát dịch bệnh tốt và môi trường kinh doanh thuận lợi, Công ty sẽ thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh ở mức cao hơn. Chỉ tiêu doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2020 như sau:

Chỉ tiêu doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2020 như sau:

Nội dung	KH 2020	TH 2019	% Tăng trưởng
Doanh thu thuần (*)	6,009,802	5,381,295	12%
<i>Trong đó: Doanh thu thuần hợp nhất</i>	<i>5,575,802</i>	<i>4,855,806</i>	<i>15%</i>
<i>(sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết và nội bộ)</i>			
Lợi nhuận trước Lãi vay, Thuế và Khấu hao phân bổ (EBITDA)	653,918	519,411	26%
Lợi nhuận trước thuế (EBT) (*)	359,249	308,754	16%
Lợi nhuận kế toán trước thuế trên BCHN	300,527	258,953	16%

(*): Bao gồm các chỉ tiêu của các công ty liên doanh, liên kết và nội bộ

Chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận theo từng khối như sau:

		Doanh thu		
STT	Khối / Công ty	KH 2020	TH 2019	Tăng trưởng
I	Khối Giải pháp Công nghệ	3,272,328	3,111,708	5%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	431,622	251,973	71%
III	Khối dịch vụ viễn thông	2,194,053	1,903,224	15%
IV	Hạ tầng kỹ thuật + Kinh doanh khác	111,800	114,391	-2%
V	Tổng cộng	6,009,802	5,381,296	12%
	Kết quả hợp nhất (*)	5,575,802	4,855,806	15%

		Lợi nhuận trước thuế		
STT	Khối / Công ty	KH 2020	TH 2019	Tăng trưởng
I	Khối Giải pháp Công nghệ	58,857	58,029	1%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	26,823	-13,090	305%
III	Khối dịch vụ viễn thông	273,175	251,331	9%
IV	Hạ tầng kỹ thuật + Kinh doanh khác	393	12,484	-97%
V	Tổng cộng	359,249	308,754	16%
	Kết quả hợp nhất (*)	300,527	258,953	16%

(*) Doanh thu hợp nhất đã loại trừ doanh thu từ các công ty liên doanh, liên kết và giao dịch nội bộ. Lợi nhuận hợp nhất đã loại trừ lợi nhuận không thuộc về CMC của các công ty liên doanh, liên kết.

Kế hoạch đầu tư 2020

STT	Khối kinh doanh	KH 2020*	TH 2019*	Tăng trưởng
1	Khối Giải pháp Công nghệ	72,650	36,584	99%
2	Khối Kinh doanh quốc tế	20,597	22,468	-8%
3	Khối Dịch vụ Viễn thông	583,586	292,173	100%
4	Hạ tầng kỹ thuật + Kinh doanh khác	444,023	417,422	6%
5	Tổng	1,120,857	768,647	46%

(*): Các giá trị ở trên tính theo giá trị hợp đồng ký kết.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020

TM. Ban điều hành

Tổng Giám đốc



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019

Đánh giá kết quả kinh doanh 2019

Năm 2019, Tập đoàn Công nghệ CMC thực hiện chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông đã thông qua đầu năm với kết quả như sau:

- ☞ Tổng doanh thu hợp nhất của Tập đoàn đạt 5.381 tỷ, giảm nhẹ so với năm trước và đạt 79% kế hoạch. Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ doanh thu các công ty liên kết và nội bộ) đạt xấp xỉ 4,855 tỷ đồng, đạt 78,5% kế hoạch đã đề ra.
- ☞ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 259 tỷ đồng; tương đương năm 2018, và đạt 83% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ CMC đạt 144 tỷ đồng, đạt 78% kế hoạch năm và giảm 9,7% so với năm 2018.

☞ EPS đạt 1.393 đồng

Năm 2019, Tập đoàn CMC nằm trong Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam do Tạp chí Nhịp cầu đầu tư bình chọn, Top 10 doanh nghiệp công nghệ thông tin - viễn thông uy tín năm 2019 do Vietnam Report bình chọn, Top 50 Doanh nghiệp CNTT hàng đầu Việt Nam và Doanh nghiệp có Sản phẩm/ Giải pháp 4.0 tiêu biểu. Trên trường quốc tế, CMC giành giải thưởng “Doanh nghiệp CNTT xuất sắc Châu Á - Châu Đại Dương 2019” (ASOCIO Outstanding ICT Company), CMC Telecom nhận giải Top 10 công ty cung cấp dịch vụ Data Center hàng đầu khu vực APAC, CMC TS được Tạp chí công nghệ - giải pháp CIO Advisor bình chọn nằm trong Top 10 Nhà tư vấn và cung cấp dịch vụ điện toán đám mây (Cloud Consulting/Service Companies) khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

Hoạt động nghiên cứu phát triển

Về các sản phẩm nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin, năm 2019, Tập đoàn CMC cũng chính thức ra mắt hệ sinh thái hạ tầng mở cho doanh nghiệp và tổ chức (C.OPE²N) - một hệ thống kiến trúc mở, tích hợp tất cả thế mạnh công nghệ của CMC như nền tảng Multi-Cloud, nền tảng dữ liệu (Data Lake), AI (trí tuệ nhân tạo) và nền tảng ứng dụng; cho phép chính phủ, các cơ quan tổ chức và các doanh nghiệp đồng thời cung cấp các dịch vụ điện toán và phát triển các ứng dụng đa nền tảng.

Trong năm 2019, Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CIST) cũng phát huy vai trò dẫn dắt với việc thực hiện 25 hạng mục nghiên cứu, bắt đầu có nhiều sản phẩm, giải pháp hoàn chỉnh được triển khai thực tế như: hệ thống chữ ký số CA, Data Matching cho Bảo hiểm, Hải quan; AI Box (Smart Camera) ứng dụng cho kiểm soát vào ra; Ứng dụng AI cho phát hiện bất thường, phát hiện tấn công mạng. Viện CIST đang tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm tiềm năng như: Social Network Listening, KMS - Hệ quản trị tri thức, bộ giải pháp hút dữ liệu cho việc xây dựng DataLake, Data Analytics, hệ thống chữ ký số CA...

Hướng đến mục tiêu xây dựng, nâng cao năng lực công nghệ và chuyển đổi số của CMC, năm 2019 CMC đã thành lập Ban Công nghệ và Chuyển đổi số (TĐX) với chức năng quản trị hoạt động chuyển đổi số và phát triển năng lực chuyển đổi số, quản trị và phát triển, đổi mới năng lực công nghệ. Trong năm 2019, Ban TĐX đã quản lý vận hành toàn bộ hệ thống IT của CMC Corp, hệ thống hạ tầng email của các công ty thành viên, nâng cấp hệ thống bảo mật cho các website của CMC, hỗ trợ quản lý vận hành dự án SF4C, triển khai dự án văn phòng điện tử eOffice, triển khai các công cụ chuẩn hóa việc giao tiếp nội bộ và quản lý thực thi dự án trong CMC Corp.... Đây là tiền đề quan trọng góp phần định vị hình ảnh công nghệ CMC trên thị trường, đồng thời đảm bảo xây dựng, ứng dụng các nền tảng công nghệ thông tin hiện đại đáp ứng yêu cầu quản trị và vận hành của CMC trong bối cảnh toàn cầu hóa, phục vụ chiến lược tăng trưởng - phát triển bền vững trong thời gian tới.

Hoạt động tái cấu trúc lĩnh vực kinh doanh

Năm 2019, Tập đoàn CMC đã hoàn thành việc tái cấu trúc các lĩnh vực hoạt động thành 3 khối kinh doanh: Khối Giải pháp và Công nghệ tin học (Technology & Solution), Khối Dịch vụ Viễn thông (Telecom Business), Khối Kinh doanh Quốc tế (Global Business).

Đầu tháng 4/2019, Tập đoàn Công nghệ CMC đã hoàn thành việc tái cấu trúc Khối Giải pháp và Công nghệ tin học bao gồm các đơn vị Công ty TNHH Tích hợp hệ thống CMC (CMC SI), Công ty TNHH Tích hợp Hệ thống CMC Sài Gòn (CMC SISG), Công ty TNHH Giải pháp Phần mềm CMC (CMC Soft) và Công ty Cổ phần An ninh An toàn Thông tin CMC (CMC Infosec), chính thức ra mắt Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC (CMC TS).

Trải qua 27 năm phát triển, CMC giờ đây đã có gói 3000 cán bộ cùng 3 khối vững mạnh. CMC Telecom tăng trưởng cả về doanh số lẫn chất lượng, từng bước khẳng định đẳng cấp 5 sao trong cả dịch vụ chuyên nghiệp và giải pháp công nghệ. CMC TS sau khi tái cấu trúc trên cả 2 miền vẫn giữ kết quả kinh doanh tốt so với những năm cũ. CMC Global đạt tỷ lệ tăng trưởng cao, liên tục mở rộng văn phòng, khai trương chi nhánh, từng bước vươn mình ra biển lớn.

Hoạt động phát hành cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược

Năm 2019 là năm thành công của Tập đoàn Công nghệ CMC trong việc đàm phán, ký kết hợp đồng đầu tư chiến lược và hoàn tất các thủ tục phát hành riêng lẻ 25 triệu cổ phiếu CMG cho SAMSUNG SDS - đơn vị thành viên của Tập đoàn SAMSUNG, tập đoàn hàng đầu của Hàn Quốc.

Không chỉ mong muốn trở thành cổ đông chiến lược của CMC, Samsung SDS có chung định hướng chiến lược với CMC, cùng hướng tới trở thành công ty hàng đầu trong cung cấp dịch vụ chuyển đổi số dựa trên dữ liệu bằng cách tận dụng các công nghệ và giải pháp CNTT tiên tiến nhất.

Sau khi hoàn tất thủ tục đầu tư và góp vốn vào CMC, SAMSUNG SDS đã và đang tăng cường, thúc đẩy các hoạt động hợp tác toàn diện với Tập đoàn CMC trong việc phát triển các lĩnh vực: giải pháp nhà máy thông minh (Smart Factory), điện toán đám mây (Cloud Computing), phân phối thiết bị thông minh ... với doanh số bước đầu đạt xấp xỉ 9,1 triệu USD. Hai bên cũng đang hợp tác đầu tư, thúc đẩy tìm kiếm các cơ hội kinh doanh trong các mảng Giải pháp Retails, Security, BMS ... để thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ để mở rộng phạm vi sang thị trường Châu Á - Thái Bình Dương và phát triển kinh doanh toàn cầu.

Hoạt động xây dựng chính sách và thông lệ quản trị của Tập đoàn

Nhằm mục tiêu: (i) cập nhật những thay đổi của chính sách, pháp luật; (ii) khắc phục những hạn chế, bất cập giữa quy định và thực tiễn thi hành, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh hoạt động hiệu quả, tuân thủ quy định pháp luật, Quy chế công ty; (iii) đảm bảo yêu cầu quản trị công ty, phân định rõ trách nhiệm và thẩm quyền giữa các cấp trong cơ cấu phân quyền (Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty), Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới tài liệu quản trị tại CMC Corp và các Công ty thành viên của CMC, cụ thể như sau:

- ☞ Tài liệu quản trị tại CMC Corp bao gồm Quy chế Hội đồng quản trị, Quy chế Ban Điều hành, Quy chế quản trị giữa Tập đoàn Công nghệ CMC và các đơn vị thành viên, Quy chế Người đại diện theo ủy quyền, các Mẫu bảng phân quyền giữa CMC Corp & Công ty thành viên.
- ☞ Tài liệu quản trị các Công ty TNHH Một thành viên do CMC làm Chủ sở hữu như Điều lệ, Quy chế Chủ tịch, Quy chế Ban Điều hành, Bảng phân quyền.
- ☞ Tài liệu tại các Công ty Cổ phần mà CMC góp vốn như Bảng phân quyền cho người đại diện của CMC Corp tại các công ty trên.



Hình ảnh lễ ký kết hợp tác đầu tư chiến lược CMC và Samsung SDS

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Mặc dù không hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận như đã đề ra, tuy nhiên Hội đồng quản trị ghi nhận sự nỗ lực của Ban điều hành trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao phó:

- ☞ Công tác giám sát, hỗ trợ các công ty thành viên trong hoạt động kinh doanh được thực hiện rất sát sao thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh, chỉ tiêu phát triển hàng tháng, quý.
- ☞ Giám sát và thúc đẩy các đơn vị thành viên triển khai chiến lược kinh doanh, chiến lược chức năng, chiến lược sản phẩm - dịch vụ nhằm nỗ lực thực hiện kế hoạch đề ra cho năm 2019, là tiền đề và nền tảng phát triển bền vững cho mục tiêu chiến lược 5 năm 2019 - 2023 đã được công bố.
- ☞ Định kỳ hàng quý, Ban điều hành báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư các dự án. Hội đồng quản trị luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, thảo luận và chỉ đạo công ty hoạt động theo định hướng chiến lược đã đề ra.
- ☞ Trong quá trình hoạt động, Ban điều hành thực hiện nghiêm túc và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định và thông báo của Hội đồng quản trị.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch HĐQT	29/06/2016	0.76%
Ông Nguyễn Phước Hải	Thành viên HĐQT	29/06/2016	2.31%
Ông Nguyễn Minh Đức	Thành viên HĐQT	29/06/2016	0.00%
Ông Trương Tuấn Lâm	Thành viên HĐQT	29/06/2016	0.00%
Ông Nguyễn Danh Lam	Thành viên HĐQT	26/06/2017	0.00%
Ông Lê Việt Hà	Thành viên HĐQT	04/07/2018	0.00%
Ông Hà Thế Vinh	Thành viên HĐQT	26/06/2019	0.00%
Ông Suh Jae Il	Thành viên HĐQT	18/11/2019	0.00%
Ông Jeong Sam Yong	Thành viên HĐQT	18/11/2019	0.00%

Danh sách thành viên HĐQT từ nhiệm

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
Ông Hoàng Ngọc Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT	26/06/2019	0.12%
Ông Nguyễn Kim Cương	Thành viên HĐQT	01/10/2019	0.24%
Ông Tạ Hoàng Linh	Thành viên HĐQT	01/10/2019	0.28%

Ban Tổng Giám đốc

Thành viên Ban Tổng Giám đốc	Chức vụ	Ngày không còn là thành viên Ban Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Trung Chính	Tổng Giám đốc	
Ông Hồ Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Hoàng Ngọc Hùng	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Phước Hải	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Hồng Sơn	Phó Tổng Giám đốc	01/02/2020
Ông Lê Thanh Sơn	Giám đốc Tài chính	
Ông Lương Tuấn Thành	Giám đốc Công nghệ	

Thành viên & cơ cấu của Hội đồng quản trị đương nhiệm



Ông Nguyễn Trung Chính
Chủ tịch

Ông Jeong Sam Yong
Thành viên

Ông Hà Thế Vinh
Thành viên



Ông Lê Việt Hà
Thành viên

Ông Trương Tuấn Lâm
Thành viên

Ông Nguyễn Phước Hải
Thành viên



Ông Nguyễn Minh Đức
Thành viên

Ông Nguyễn Danh Lam
Thành viên

Ông Suh Jae Il
Thành viên

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm tài chính 2019, Hội đồng Quản trị Công ty đã họp 04 phiên thường kỳ và thường xuyên thực hiện xin ý kiến các thành viên qua email. Hội đồng Quản trị đã ban hành 63 Biên bản họp, Nghị quyết và 60 Quyết định. Các nội dung đã được Hội đồng Quản trị thông qua trong năm 2019 như sau:

Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
11/2019/NQ-HĐQT	01/04/2019	Tiếp tục Bổ nhiệm Giám đốc Tài chính CMC Corp
12/2019/NQ-HĐQT	29/03/2019	Phê duyệt thể chấp vốn góp tại các Công ty thành viên CMC SI, CMC Global, CMC Soft cho mục đích trái phiếu
13/2019/NQ-HĐQT	05/04/2019	Ban hành Quy chế Chương trình Bảo hiểm Sức khỏe dành cho Cán bộ Nhân viên, Người thân - Bản sửa đổi lần 1
14/2019/NQ-HĐQT	19/04/2019	Triển khai dự án phần mềm quản trị và phát triển nguồn lực tại CMC Corp
15/2019/NQ-HĐQT	19/04/2019	Tăng vốn Điều lệ Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC (CMC TS)
16/2019/NQ-HĐQT	17/04/2019	Tăng vốn điều lệ Công ty TNHH An ninh An toàn Thông tin CMC, tăng vốn điều lệ và đổi tên Công ty TNHH Tích hợp Hệ thống CMC Sài Gòn
17/2019/NQ-HĐQT	15/05/2019	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
18/2019/NQ-HĐQT	21/05/2019	Tăng vốn điều lệ CMC Global
19/2019/NQ-HĐQT	24/05/2019	Bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
20/2019/NQ-HĐQT	30/05/2019	Miễn nhiệm Ông Nguyễn Chấn Hùng Viện trưởng Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC
21/2019/NQ-HĐQT	30/05/2019	Họp thường kỳ Quý I năm 2019
22/2019/NQ-HĐQT	10/06/2019	Thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
23/2019/NQ-HĐQT	26/06/2019	Kế hoạch phát hành cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu & chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt
24/2019/NQ-HĐQT	01/07/2019	Bổ nhiệm vị trí quyền Viện trưởng thuộc Viện Nghiên cứu và Ứng dụng Công nghệ
25/2019/NQ-HĐQT	08/07/2019	Phương án chào bán cổ phần riêng lẻ
26/2019/NQ-HĐQT	08/07/2019	Bảng cơ cấu phân cấp ủy quyền tại CMC Corp và Bảng cơ cấu phân quyền quyết định tại các Công ty thành viên
27/2019/NQ-HĐQT	18/07/2019	Cấp hạn mức tín dụng, bảo lãnh và mở L/C cho Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ CMC tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam
28/2019/NQ-HĐQT	18/07/2019	Cấp hạn mức tín dụng, bảo lãnh và mở L/C cho Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ CMC tại Ngân hàng TMCP Quân Đội
29/2019/NQ-HĐQT	18/07/2019	Cấp hạn mức tín dụng, bảo lãnh và mở L/C cho Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ CMC tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
30/2019/NQ-HĐQT	24/07/2019	Phê duyệt hợp đồng phát hành cổ phần riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược
31/2019/NQ-HĐQT	05/08/2019	Ban hành Quy chế quản lý năng suất & thưởng năng suất CMC Corp
32/2019/NQ-HĐQT	05/08/2019	Kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu
33/2019/NQ-HĐQT	08/08/2019	Cấp hạn mức tín dụng, bảo lãnh và mở L/C tại Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm cho CMC TS
34/2019/NQ-HĐQT	08/08/2019	Phê duyệt hạn mức tín dụng trung dài hạn của dự án "Không gian Sáng tạo CMC" tại TP Hồ Chí Minh tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Sở Giao dịch
35/2019/NQ-HĐQT	08/08/2019	Họp thường kỳ Quý II năm 2019
36/2019/NQ-HĐQT	20/08/2019	Thực hiện chào bán cổ phần riêng lẻ cho Nhà đầu tư chiến lược
37/2019/NQ-HĐQT	22/08/2019	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ
38/2019/NQ-HĐQT	03/09/2019	Sửa đổi, bổ sung các tài liệu quản trị của CMC Corp & các đơn vị thành viên

Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
39/2019/NQ-HĐQT	05/09/2019	Phê duyệt quỹ thưởng
40/2019/NQ-HĐQT	13/09/2019	Điều chỉnh Cơ cấu tổ chức CMC Corp (Thành lập Ban chuyển đổi số)
41/2019/NQ-HĐQT	13/09/2019	Bổ nhiệm Viện trưởng Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC
42/2019/NQ-HĐQT	16/09/2019	Phê duyệt đề xuất bổ nhiệm Tổng Giám đốc CMC Ciber
43/2019/NQ-HĐQT	19/09/2019	Hoàn tất việc thoái vốn của Ngân hàng Bảo Việt
44/2019/NQ-HĐQT	23/09/2019	Giải thể Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại CMC
45/2019/NQ-HĐQT	23/09/2019	Xin cấp hạn mức tín dụng, L/C tại NH TMCP Đầu tư và Phát triển VN - CN Sở giao dịch 1
46/2019/NQ-HĐQT	27/09/2019	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường
47/2019/NQ-HĐQT	27/09/2019	Tăng vốn điều lệ CMC Global
48/2019/NQ-HĐQT	08/10/2019	Chỉ tiêu kinh doanh và KPI năm 2019 của CMC Corp và Công ty thành viên
49/2019/NQ-HĐQT	30/10/2019	Bảng cơ cấu phân cấp - ủy quyền giữa CMC Corp và Công ty thành viên
50/2019/NQ-HĐQT	14/10/2019	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của nhóm các Công ty TNHH ITV do CMC Corp làm chủ sở hữu
51/2019/NQ-HĐQT	12/11/2019	Thông qua Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường
52/2019/NQ-HĐQT	01/11/2019	Lựa chọn nhà thầu gói thầu chính cho dự án Không gian Sáng tạo CMC
53/2019/NQ-HĐQT	07/11/2019	Họp thường kỳ Quý III năm 2019
54/2019/NQ-HĐQT	07/11/2019	Bổ nhiệm vị trí Giám đốc Công nghệ tại CMC Corp
55/2019/NQ-HĐQT	18/11/2019	Điều lệ Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CIST) & Bảng Phân cấp - ủy quyền giữa CMC Corp và CIST
56/2019/NQ-HĐQT	18/11/2019	Bảng phân cấp - ủy quyền tại CMC TSSG, CMC CS, CMC SOFT
57/2019/NQ-HĐQT	18/11/2019	Quỹ thưởng năm 2018 cho HĐQT & BKS
58/2019/NQ-HĐQT	18/11/2019	Điều chỉnh Quy chế ESOP
59/2019/NQ-HĐQT	23/12/2019	Xin cấp hạn mức tín dụng, bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
60/2019/NQ-HĐQT	23/12/2019	Xin cấp hạn mức tín dụng, bảo lãnh tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương
61/2019/NQ-HĐQT	31/12/2019	Tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc CMC Telecom
01/2020/NQ-HĐQT	09/01/2020	Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh (CMC TS, CMC TSSG, CMC CS, CMC Global, CMC Ciber)
02/2020/NQ-HĐQT	16/01/2020	Phê duyệt việc xin cấp hạn mức tín dụng cho CMC Telecom tại Vietinbank
03/2020/NQ-HĐQT	31/01/2020	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc /Giám đốc Nhân sự CMC Corp
04/2020/NQ-HĐQT	13/02/2020	Điều chỉnh thu nhập Ban Điều hành CMC Corp & Công ty thành viên năm 2019
05/2020/NQ-HĐQT	14/02/2020	Họp HĐQT Quý IV/2019
06/2020/NQ-HĐQT	10/03/2020	Xin phê duyệt đầu tư Data Center khu Tân Thuận của CMC Telecom
07/2020/NQ-HĐQT	27/02/2020	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức công ty CMC Corp
08/2020/NQ-HĐQT	27/02/2020	Bổ sung ngành nghề kinh doanh - CMC Global
09/2020/NQ-HĐQT	27/03/2020	Xin cấp hạn mức tín dụng cho CMC Corp

Các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không
 Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không

BAN KIỂM SOÁT



Vũ Thị Phương Thanh



Trương Thanh Phúc



Nguyễn Thành Nam

Danh sách thành viên Ban kiểm soát đương nhiệm (nhiệm kỳ 2016 - 2021):

Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Tỷ lệ sở hữu CP
Bà Vũ Thị Phương Thanh	Trưởng BKS	29/6/2016	0,0%
Ông Trương Thanh Phúc	Thành viên BKS	01/7/2013	0,0%
Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên BKS	29/6/2016	0,0%

Hoạt động của Ban kiểm soát

- ☞ Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp, theo Điều lệ công ty và các Nghị quyết của Đại hội cổ đông đã thông qua.
- ☞ Phối hợp cùng Kiểm toán nội bộ, ban Tài chính, ban Pháp chế kiểm tra, kiểm toán theo chuyên đề ở các công ty thành viên.
- ☞ Tham gia đầy đủ và góp ý kiến các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành bàn về xây dựng chiến lược, bảo vệ kế hoạch SXKD, định hướng hoạt động của các công ty thành viên, bổ nhiệm/miễn nhiệm nhân sự cao cấp, ban hành các quy chế quản lý nội bộ và triển khai các công tác theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- ☞ Xem xét định kỳ báo cáo tài chính Quý và năm 2019 do Ban Điều hành và Ban Tài chính cung cấp.
- ☞ Cho ý kiến với Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị tư vấn Kiểm toán theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.
- ☞ Tham dự các cuộc họp với đơn vị Kiểm toán độc lập trước kỳ kiểm toán báo cáo tài chính 2019, cuộc họp của Hội đồng Quản lý rủi ro năm 2019.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích 2019:

Đơn vị tính (VNĐ)

Thù lao đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân 10%

Họ & Tên	Chức vụ	Tổng thù lao
Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch HĐQT	118.800.000
Ông Nguyễn Phước Hải	Phó Chủ tịch HĐQT	79.200.000
Ông Nguyễn Minh Đức	Thành viên HĐQT	79.200.000
Ông Trương Tuấn Lâm	Thành viên HĐQT	79.200.000
Ông Nguyễn Danh Lam	Thành viên HĐQT	79.200.000
Ông Lê Việt Hà	Thành viên HĐQT	79.200.000
Ông Hà Thế Vinh (bổ nhiệm ngày 26/06/2019)	Thành viên HĐQT	59.400.000
Ông Suh Jae Il (bổ nhiệm ngày 18/11/2019)	Thành viên HĐQT	29.700.000
Ông Jeong Sam Young (bổ nhiệm ngày 18/11/2019)	Thành viên HĐQT	29.700.000
Ông Hoàng Ngọc Hùng (từ nhiệm ngày 26/06/2019)	Thành viên HĐQT	24.900.000
Ông Nguyễn Kim Cương (từ nhiệm ngày 01/10/2019)	Thành viên HĐQT	39.600.000
Ông Tạ Hoàng Linh (từ nhiệm ngày 01/10/2019)	Thành viên HĐQT	39.600.000
Bà Vũ Thị Phương Thanh	Thành viên BKS	99.600.000
Ông Trương Thanh Phúc	Thành viên BKS	60.000.000
Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên BKS	60.000.000

Thưởng

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2019/NQ- ĐHĐCĐ, tổng quỹ thưởng do hoàn thành 108% kế hoạch về lợi nhuận hợp nhất sau thuế năm 2018 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 1.594.833.068 đồng. Trong năm 2019 công ty đã chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát căn cứ theo đóng góp của từng thành viên trong năm là 1.594.833.068 đồng.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người liên quan của cổ đông nội bộ

Họ và tên	Chức vụ & Quan hệ với người nội bộ	Đăng ký giao dịch	Thời gian	Số lượng giao dịch
Bà Phan Hải Linh	Người có liên quan Ông Nguyễn Hồng Sơn Phó Tổng Giám đốc Giám đốc Nhân sự	Bán 53.580	28/08/2019 đến 25/09/2019	Bán 22.280
Bà Nguyễn Tường Vy	Người có liên quan Ông Hà Thế Vinh Thành viên HĐQT	Bán 720.000	Ngày 21/08/2019	Bán 720.000

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm 2019, CMC đã nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật cũng như quy chế nội bộ về quản trị công ty. Công ty đã tiến hành lập và công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2019 và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019 đầy đủ và kịp thời.

KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2020

Năm 2020, Hội đồng quản trị đặt mục tiêu kinh doanh chính là 5,575 tỷ đồng doanh thu thuần hợp nhất (đã loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết và nội bộ) và 300 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế hợp nhất.

Hội đồng quản trị CMC vẫn tiếp tục chú trọng đến yếu tố an toàn, khả thi, cố gắng thực hiện những mục tiêu đã đề ra, hạn chế tối đa những rủi ro với các biện pháp chính sẽ thực hiện là:

Tập trung vào việc giám sát, kiểm soát hoạt động kinh doanh và việc thực thi chiến lược 2019 - 2023. Triển khai xây dựng các chương trình chiến lược thành phần như synergy, phát triển lãnh đạo và xây dựng văn hoá công ty.

(1) Kiểm soát rủi ro, kiểm soát chi phí để nâng cao hiệu quả lợi nhuận.

(2) Tiếp tục tăng cường công tác nghiên cứu, phát triển các sản phẩm dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để thương mại hóa và cung cấp ra thị trường.

(3) Tăng cường, thúc đẩy các hoạt động hợp tác toàn diện với SAMSUNG SDS để phát triển thị trường các giải pháp nhà máy thông minh (Smart Factory), điện toán đám mây (Cloud), phân phối thiết bị thông, Giải pháp Retails, Security, BMS ..., nhằm mục tiêu mở rộng phạm vi sang thị trường Châu Á - Thái Bình Dương và phát triển kinh doanh toàn cầu.

(4) Phát triển và thu hút nhân tài, đặc biệt là các lãnh đạo và quản lý cao cấp làm nền tảng cho sự phát triển mạnh mẽ vào các năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo về các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020. Chúng tôi cùng với Ban Điều hành và toàn thể CBNV tập đoàn đã, đang và sẽ nỗ lực hết mình, nhanh chóng triển khai các hoạt động cụ thể nhằm triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2020. Chúng tôi trân trọng cảm ơn và hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự tin tưởng, ủng hộ của các cổ đông trong các năm tiếp theo.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020

TM. Hội đồng quản trị

Chủ tịch



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính 2019 kết thúc 31/03/2020



THÔNG TIN CHUNG (CÔNG TY)

Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100244112 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 7 tháng 2 năm 2007 và các giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi sau đó, với lần sửa đổi gần nhất là lần thứ 11 được cấp ngày 12 tháng 9 năm 2019.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là:

- Dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;
- Sản xuất phần mềm, cung cấp dịch vụ và giải pháp về phần mềm và nội dung;
- Sản xuất, kinh doanh, sửa chữa máy móc, thiết bị điện tử, truyền thông và công nghệ thông tin (“CNTT”);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng dịch vụ đi thuê;
- Các hoạt động viễn thông; và
- Các hoạt động khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Công ty có trụ sở chính tại Tòa nhà CMC Tower, số 11 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam và 1 chi nhánh tại tầng 9, tòa nhà TNA, số 111 - 112 phố Ngô Gia Tự, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU
Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch HĐQT	07/07/2011
Ông Nguyễn Phước Hải	Thành viên HĐQT	07/07/2011
Ông Nguyễn Minh Đức	Thành viên HĐQT	07/07/2011
Ông Trương Tuấn Lâm	Thành viên HĐQT	07/07/2011
Ông Nguyễn Danh Lam	Thành viên HĐQT	26/06/2017
Ông Lê Việt Hà	Thành viên HĐQT	04/07/2018
Ông Hà Thế Vinh	Thành viên HĐQT	26/06/2019
Ông Suh Jae Il	Thành viên HĐQT	18/11/2019
Ông Jeong Sam Yong	Thành viên HĐQT	18/11/2019

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU
Bà Vũ Thị Phương Thanh	Trưởng ban	29/6/2016
Ông Trương Thanh Phúc	Thành viên	01/7/2013
Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên	29/6/2016

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm như sau:

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
Ông Nguyễn Trung Chính	Tổng Giám đốc
Ông Hồ Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Ngọc Hùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Phước Hải	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Thanh Sơn	Giám đốc Tài chính
Ông Lương Tuấn Thành	Giám đốc Công nghệ

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Nguyễn Trung Chính, Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2020.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 3 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020

TM. Ban Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc

Nguyễn Trung Chính

Số tham chiếu: 61376291/21377543

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) và các công ty con (sau đây được gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 29 tháng 6 năm 2020 và được trình bày từ trang 6 đến trang 50, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 3 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 3 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Bùi Anh Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0754-2018-004-1

Nguyễn Thu Hằng

Kiểm toán viên

Số giấy CNĐKHN kiểm toán: 3342-2020-004-1

Ngày 29 tháng 6 năm 2020

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2020

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Tại 31/3/2020	Tại 31/3/2019
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		2,925,508,090,945	2,198,562,190,256
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	213,481,918,455	432,733,780,074
1. Tiền	111		123,041,918,455	394,999,780,074
2. Các khoản tương đương tiền	112		90,440,000,000	37,734,000,000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		1,130,980,894,357	223,273,612,595
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	1,130,980,894,357	223,273,612,595
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1,233,579,861,084	1,209,652,157,070
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	1,133,248,019,898	1,177,437,249,302
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	65,362,211,586	53,463,614,559
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	-	2,620,000,000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6a	108,727,694,844	67,635,261,284
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(73,758,065,244)	(91,503,968,075)
IV. Hàng tồn kho	140	V.8	207,177,327,359	200,237,606,967
1. Hàng tồn kho	141		210,618,687,283	203,267,845,570
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(3,441,359,924)	(3,030,238,603)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		140,288,089,690	132,665,033,550
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	28,582,980,714	20,493,276,813
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		111,594,826,076	111,683,475,762
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.16	110,282,900	488,280,975
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1,723,877,303,526	1,510,357,168,585
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		14,408,347,518	12,463,472,294
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.6b	14,408,347,518	12,463,472,294
II. Tài sản cố định	220		1,183,135,710,561	1,122,560,465,601
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	1,031,008,011,213	970,508,528,299
Nguyên giá	222		1,803,621,998,298	1,581,610,843,473
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(772,613,987,085)	(611,102,315,174)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	152,127,699,348	152,051,937,302
Nguyên giá	228		257,981,280,281	233,728,041,098
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(105,853,580,933)	(81,676,103,796)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		224,241,944,139	180,387,839,413
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.12	224,241,944,139	180,387,839,413
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		96,726,133,547	46,954,808,087
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	53,346,133,547	38,574,808,087
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2c	-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2c	-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	V.2a	43,380,000,000	8,380,000,000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		205,365,167,761	147,990,583,190
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	203,017,220,859	144,921,360,502
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.22b	559,198,797	666,848,377
5. Lợi thế thương mại	269	V.13	1,788,748,105	2,402,374,311
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		4,649,385,394,471	3,708,919,358,841

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2020

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Tại 31/3/2020	Tại 31/3/2019
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		2,396,982,618,727	2,346,363,852,243
I. Nợ ngắn hạn	310		1,663,814,076,265	1,709,060,892,455
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	601,772,206,435	585,503,818,147
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.15	30,956,389,724	67,366,085,045
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.16	41,249,486,261	42,540,361,401
4. Phải trả người lao động	314		130,192,941,775	135,544,727,568
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.17	199,458,207,378	282,580,257,484
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.18a	105,386,458,162	80,998,477,844
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.19a	94,888,807,825	78,542,413,476
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.20a	444,333,244,559	412,315,744,530
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.21	3,193,909,521	10,065,211,922
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		12,382,424,625	13,603,795,038
II. Nợ dài hạn	330		733,168,542,462	637,302,959,788
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.18b	30,888,343,257	19,127,495,202
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.19b	6,879,998,177	9,161,886,549
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.20b	672,419,097,400	588,094,030,002
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	V.22b	1,531,255,285	1,589,251,625
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	V.23	21,449,848,343	19,330,296,410
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		2,252,402,775,744	1,362,555,506,598
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.24	2,252,402,775,744	1,362,555,506,598
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		999,998,660,000	720,552,100,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		999,998,660,000	720,552,100,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		599,555,780,400	34,444,340,400
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		134,807,600,821	134,807,600,821
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		67,172,434	372,410,000
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		182,539,470,277	167,459,270,889
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		58,209,946,591	29,300,143,388
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		124,329,523,686	138,159,127,501
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		335,434,091,812	304,919,784,488
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		4,649,385,394,471	3,708,919,358,841

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương
Ngày 29 tháng 6 năm 2020

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Tổng Giám đốc



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Từ 01/04/2019 đến 31/3/2020	Từ 01/04/2018 đến 31/3/2019
1. Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	01	VI.1	4,864,151,736,653	5,186,931,126,613
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	8,346,067,406	1,215,750,948
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		4,855,805,669,247	5,185,715,375,665
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	3,956,367,797,661	4,344,603,933,188
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng, cung cấp dịch vụ	20		899,437,871,586	841,111,442,477
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	61,930,167,701	25,332,247,651
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	72,435,751,345	50,428,877,857
Trong đó: chi phí lãi vay	23		69,879,533,415	47,649,698,941
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên k	24		25,092,671,510	20,733,263,357
9. Chi phí bán hàng	25	VI.6	379,119,050,422	319,716,926,552
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	287,831,337,237	269,835,733,846
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		247,074,571,793	247,195,415,230
12. Thu nhập khác	31	VI.8	15,098,094,041	18,760,574,293
13. Chi phí khác	32	VI.9	3,219,404,647	4,104,367,229
14. Lợi nhuận khác	40		11,878,689,394	14,656,207,064
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		258,953,261,187	261,851,622,294
16. Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	51	V.16	50,333,114,539	47,549,485,720
17. Chi phí thuế thu nhập DN hoãn lại	52	VI.10	49,653,240	49,653,240
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60		208,570,493,408	214,252,483,334
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		144,047,373,783	159,483,306,813
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		64,523,119,625	54,769,176,521
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	1,393	1,842
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.11	1,393	1,842

Kế toán trưởng

Giám đốc Tài chính

Tổng Giám đốc



Nguyễn Hồng Phương

Lê Thanh Sơn

Nguyễn Trung Chính

Ngày 29 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MS	TM	Từ 01/04/2019 đến 31/3/2020	Từ 01/04/2018 đến 31/3/2019
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		258,953,261,187	261,851,622,294
2. Điều chỉnh cho các khoản:			-	-
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		192,045,945,931	160,964,047,443
- Các khoản dự phòng	03		(4,364,961,747)	(23,426,543,004)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		1,401,749,208	320,317,366
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(80,633,652,271)	(38,743,424,276)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	69,879,533,415	47,649,698,941
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		437,281,875,723	408,615,718,764
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		8,345,776,828	(193,250,165,031)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(7,350,841,713)	(8,409,696,071)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		35,828,108,283	172,403,932,585
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(66,185,564,258)	(18,402,079,921)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(71,383,692,599)	(45,421,610,271)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.16	(49,067,939,468)	(41,934,058,926)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(18,819,668,575)	(16,713,409,516)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		268,648,054,221	256,888,631,613
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(402,430,753,835)	(387,706,532,175)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		397,189,268	419,030,284
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(1,193,576,958,904)	(136,893,523,500)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		253,489,677,142	110,362,513,486
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	980,000,000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		27,237,032,624	24,868,881,592
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(1,314,883,813,705)	(387,969,630,313)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2019

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	MS	TM	Từ 01/04/2019 đến 31/3/2020	Từ 01/04/2019 đến 31/3/2020
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		844,558,000,000	4,900,000,000
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.20	3,128,841,627,636	2,799,023,093,312
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.20	(3,012,499,060,209)	(2,299,722,576,028)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(133,966,461,664)	(83,602,952,528)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		826,934,105,763	420,597,564,756
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(219,301,653,721)	289,516,566,056
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	432,733,780,074	143,491,061,936
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại	61		49,792,102	(273,847,918)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	213,481,918,455	432,733,780,074

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương
Ngày 29 tháng 6 năm 2020

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Tổng Giám đốc



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính 2019 kết thúc 31/03/2020

THÔNG TIN CHUNG (CÔNG TY)

Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100244112 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 7 tháng 2 năm 2007 và các giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi sau đó, với lần sửa đổi gần nhất là lần thứ 11 được cấp ngày 12 tháng 9 năm 2019.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là:

- Dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;
- Sản xuất phần mềm, cung cấp dịch vụ và giải pháp về phần mềm và nội dung;
- Sản xuất, kinh doanh, sửa chữa máy móc, thiết bị điện tử, truyền thông và công nghệ thông tin (“CNTT”);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng dịch vụ đi thuê;
- Các hoạt động viễn thông; và
- Các hoạt động khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Công ty có trụ sở chính tại Tòa nhà CMC Tower, số 11 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam và 1 chi nhánh tại tầng 9, tòa nhà TNA, số 111 - 112 phố Ngô Gia Tự, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU
Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch HĐQT	07/07/2011
Ông Nguyễn Phước Hải	Thành viên HĐQT	07/07/2011
Ông Nguyễn Minh Đức	Thành viên HĐQT	07/07/2011
Ông Trương Tuấn Lâm	Thành viên HĐQT	07/07/2011
Ông Nguyễn Danh Lam	Thành viên HĐQT	26/06/2017
Ông Lê Việt Hà	Thành viên HĐQT	04/07/2018
Ông Hà Thế Vinh	Thành viên HĐQT	26/06/2019
Ông Suh Jae Il	Thành viên HĐQT	18/11/2019
Ông Jeong Sam Yong	Thành viên HĐQT	18/11/2019

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU
Bà Vũ Thị Phương Thanh	Trưởng ban	29/6/2016
Ông Trương Thanh Phúc	Thành viên	01/7/2013
Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên	29/6/2016

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm như sau:

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
Ông Nguyễn Trung Chính	Tổng Giám đốc
Ông Hồ Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Ngọc Hùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Phước Hải	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Thanh Sơn	Giám đốc Tài chính
Ông Lương Tuấn Thành	Giám đốc Công nghệ

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Nguyễn Trung Chính, Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2020.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính riêng cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính riêng này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính riêng;
- Lập báo cáo tài chính riêng trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính riêng của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính riêng kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính riêng kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 31 tháng 3 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Công ty có các công ty con như được trình bày trong báo cáo tài chính riêng. Công ty đã lập báo cáo tài chính riêng này nhằm đáp ứng các yêu cầu về công bố thông tin, cụ thể là theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC - Hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Cũng theo quy định tại văn bản này, Công ty đã lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2020 (“báo cáo tài chính hợp nhất”) để ngày 29 tháng 6 năm 2020.

Người sử dụng báo cáo tài chính riêng nên đọc báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất nói trên để có được đầy đủ các thông tin về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020

TM. Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc

Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC ("Công ty"), được lập ngày 29 tháng 6 năm 2020 và được trình bày từ trang 6 đến trang 42, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 3 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 3 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Bùi Anh Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0754-2018-004-1

Nguyễn Thu Hằng

Kiểm toán viên

Số giấy CNĐKHN kiểm toán: 3342-2020-004-1

Ngày 29 tháng 6 năm 2020

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2020

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Tại 31/3/2020	Tại 31/3/2019
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1,159,260,332,095	522,041,916,822
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	72,190,196,947	300,722,408,901
1. Tiền	111		2,190,196,947	300,722,408,901
2. Các khoản tương đương tiền	112		70,000,000,000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		860,000,000,000	41,000,000,000
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	860,000,000,000	41,000,000,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		225,204,930,644	179,615,749,413
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	14,798,201,882	14,258,509,258
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	42,835,375,833	1,187,234,351
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	6,006,000,000	2,170,000,000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6a	173,132,551,327	173,567,204,202
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(11,567,198,398)	(11,567,198,398)
IV. Hàng tồn kho	140	V.8	-	-
1. Hàng tồn kho	141		-	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1,865,204,504	703,758,508
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	233,042,854	394,760,104
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1,611,949,427	273,026,361
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.16	20,212,223	35,972,043
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1,065,750,701,097	855,845,110,766
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		25,000,000,000	5,000,000,000
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.6b	25,000,000,000	5,000,000,000
II. Tài sản cố định	220		227,261,251,379	247,216,209,700
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	223,298,452,848	240,533,852,816
Nguyên giá	222		379,056,087,898	378,467,725,498
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(155,757,635,050)	(137,933,872,682)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	3,962,798,531	6,682,356,884
Nguyên giá	228		21,352,336,204	21,316,266,204
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(17,389,537,673)	(14,633,909,320)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		136,728,965,454	81,927,199,279
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.12	136,728,965,454	81,927,199,279
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		667,820,899,728	511,801,048,066
1. Đầu tư vào công ty con	251		645,440,014,767	536,196,014,767
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	7,258,356,000	7,258,356,000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2c	-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2c	(28,257,471,039)	(40,033,322,701)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	V.2a	43,380,000,000	8,380,000,000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		8,939,584,536	9,900,653,721
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	8,939,584,536	9,900,653,721
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		2,225,011,033,192	1,377,887,027,588

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (Tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2020

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Tại 31/3/2020	Tại 31/3/2019
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		517,622,282,504	495,654,915,991
I. Nợ ngắn hạn	310		166,723,418,041	139,321,734,612
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	18,944,283,238	11,973,359,186
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.15	181,499,819	288,000,000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.16	4,257,709,940	1,564,052,477
4. Phải trả người lao động	314		5,884,327,455	5,036,240,152
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.17	8,922,853,244	14,517,083,262
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.18a	6,433,400,771	7,047,133,893
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.19a	8,873,950,569	16,373,965,337
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.20a	106,888,074,226	72,266,071,104
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.21	-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		6,337,318,779	10,255,829,201
II. Nợ dài hạn	330		350,898,864,463	356,333,181,379
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.18b	-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.19b	6,356,936,469	8,714,787,107
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.20b	323,696,676,906	326,674,883,982
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	V.22b	1,531,255,285	1,589,251,625
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	V.23	19,313,995,803	19,354,258,665
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1,707,388,750,688	882,232,111,597
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.24	1,707,388,750,688	882,232,111,597
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		999,998,660,000	720,552,100,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		999,998,660,000	720,552,100,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		599,555,780,400	34,444,340,400
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		107,834,310,288	127,235,671,197
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		19,152,856,197	30,373,074,666
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		88,681,454,091	96,862,596,531
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		2,225,011,033,192	1,377,887,027,588

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương
Ngày 29 tháng 6 năm 2020

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Tổng Giám đốc



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	25.1	130,298,547,648	140,949,081,591
2	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	25.1	-	-
10	3. Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ [10 = 01 - 02]	25.1	130,298,547,648	140,949,081,591
11	4. Giá vốn dịch vụ cung cấp	26	75,956,905,085	85,201,169,392
20	5. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ [20 = 10 - 11]		54,341,642,563	55,747,912,199
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	25.2	128,382,792,103	107,431,506,674
22	7. Chi phí tài chính	27	3,418,229,894	(18,284,040,044)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		15,194,081,556	5,685,738,874
25	8. Chi phí bán hàng		478,161,317	540,179,563
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	28	69,924,397,116	63,024,408,835
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30 = 20 + 21 - 22 - 25 - 26]		108,903,646,339	117,898,870,519
31	11. Thu nhập khác		684,398,518	1,044,320,544
32	12. Chi phí khác		-	365,568,820
40	13. Lợi nhuận khác [40 = 31 - 32]		684,398,518	678,751,724
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế [50 = 30 + 40]		109,588,044,857	118,577,622,243
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	30.1	4,072,881,565	1,424,392,870
52	16. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	30.2	(57,996,340)	(57,996,340)
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN [60 = 50 - 51 - 52]		105,573,159,632	117,211,225,713

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương
Ngày 29 tháng 6 năm 2020

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Tổng Giám đốc



Nguyễn Trung Chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2019

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Từ 01/04/2019 đến 31/3/2020	Từ 01/04/2018 đến 31/3/2019
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		109,588,044,857	118,577,622,243
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		20,579,390,721	21,734,125,361
- Các khoản dự phòng	03		(11,775,851,662)	(23,984,157,066)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(896,049)	8,675,092
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(128,381,896,060)	(107,431,506,674)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	15,194,081,556	5,685,738,874
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				
Trước thay đổi vốn lưu động	08		5,202,873,363	14,590,497,830
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		5,696,617,272	3,055,847,046
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-	31,753,808
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(19,386,118,329)	14,282,770,081
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		1,122,786,435	1,350,283,293
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(14,419,775,029)	(5,610,778,042)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.16	(1,424,292,870)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(14,383,656,161)	(14,100,927,538)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(37,591,565,319)	13,599,446,478
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(89,989,352,011)	(51,148,398,522)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(1,011,006,000,000)	(54,050,000,000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		153,170,000,000	67,500,000,000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(110,000,000,000)	(26,998,876,250)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức, lợi nhuận được chia	27		99,213,033,997	82,667,835,279
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(958,612,318,014)	17,970,560,507

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG (Tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2019

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Từ 01/04/2019 đến 31/3/2020	Từ 01/04/2018 đến 31/3/2019
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		844,558,000,000	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.20	258,897,960,886	564,304,846,790
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.20	(228,214,164,843)	(243,040,894,526)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(107,570,124,664)	(53,611,896,610)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		767,671,671,379	267,652,055,654
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(228,532,211,954)	299,222,062,639
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	300,722,408,901	1,494,635,604
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại	61		-	5,710,658
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	72,190,196,947	300,722,408,901

Kế toán trưởng



Nguyễn Hồng Phương
Ngày 29 tháng 6 năm 2020

Giám đốc Tài chính



Lê Thanh Sơn



Tổng Giám đốc

Nguyễn Trung Chính

MỘT SỐ HÌNH ẢNH TIÊU BIỂU TRONG NĂM



Ngày 9 /4/2019, CMC ra mắt Hệ sinh thái Hạ tầng mở cho Doanh nghiệp và Tổ chức C.OPE²N



Ngày 26 /7/2019, Kí kết hợp tác đầu tư chiến lược CMC - Samsung SDS



Ngày 2-3/10/2019, CMC tham gia Hội thảo và Triển lãm Quốc tế về Công nghiệp 4.0



Ngày 16/10/2019, CMC chủ trì tọa đàm tại Hội nghị thượng đỉnh kinh doanh Việt Nam - VBS 2019



Ngày 25/10/2019, Khai trương chi nhánh CMC Global tại Đà Nẵng



Ngày 8/11/2019, CMC tham gia Hội nghị xúc tiến đầu tư Quốc tế ngành TT&TT tại Quảng Ninh



Ngày 4-8/12/2019, CMC Hợp hội nghị chiến lược Tập đoàn tại Đà Lạt

